

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

2024



Chương 1 Viglacera năm 2024	Chương 2 Tổng quan Viglacera	Chương 3 Báo cáo của Ban lãnh đạo	Chương 4 Quản trị doanh nghiệp	Chương 5 Phát triển bền vững	Chương 6 Báo cáo tài chính
Các chỉ số ấn tượng năm 202412 Sự kiện nổi bật năm 202414	Thông tin chung22 Lịch sử hình thành và phát triển24 Định hướng phát triển26 Ngành nghề kinh doanh chính28 Mô hình quản trị và cơ cấu cổ đông30 Thông tin vốn cổ phần và cổ đông34 Tổ chức và nhân sự36 Các đơn vị thành viên37 Thị trường tiêu thụ40	Tổng quan tình hình hoạt động và kết quả kinh doanh năm 202444 Một số chỉ tiêu tài chính năm 202451 Báo cáo của Ban Tổng giám đốc52 Báo cáo của HĐQT62	Thông tin và hoạt động của HĐQT năm 202470 Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát74 Báo cáo quản trị rủi ro77	Thông điệp phát triển bền vững82 Định hướng phát triển bền vững tại Viglacera83 Các vấn đề trọng tâm84	Báo cáo của Ban TGD88 Báo cáo Kiểm toán độc lập90 Bảng cân đối kế toán riêng92 Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng94 Báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng95 Bảng cân đối kế toán hợp nhất96 Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất98 Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất99



THÔNG DIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Kính gửi Quý Cổ đông, Quý Đối tác và Toàn thể Cán bộ Nhân viên!

Năm 2024, nền kinh tế Việt Nam tiếp tục tăng trưởng ổn định, tạo điều kiện thuận lợi cho ngành vật liệu xây dựng và bất động sản khu công nghiệp phát triển. Trong bối cảnh đó, Viglacera đã tận dụng tốt cơ hội, khẳng định vị thế doanh nghiệp hàng đầu với những thành tựu vượt kỳ vọng. Kết quả kinh doanh năm 2024, với lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt 1.630 tỷ đồng, tương đương 147% kế hoạch Đại hội cổ đông giao, doanh thu hợp nhất đạt 11.906 tỷ đồng, riêng doanh thu xuất khẩu chạm mốc kỷ lục gần 1.200 tỷ đồng - đưa sản phẩm Viglacera vươn xa tới hơn 40 quốc gia và vùng lãnh thổ, sản phẩm gạch ốp lát xuất hiện trong các công trình quan trọng như Tòa nhà Quốc hội Hoa Kỳ,... Với uy tín của mình, Viglacera 7 lần liên tiếp được bình chọn và vinh danh Thương hiệu Quốc gia Việt Nam.

Viglacera đã đẩy mạnh đầu tư cho công tác nghiên cứu và phát triển (R&D), với nhiều sản phẩm vật liệu mới như sứ vệ sinh trên băng áp lực cao, đá nung kết vân trong xương, sen vòi phủ PVD, gạch granite phủ men kim loại, gạch kháng khuẩn, bê tông khí chưng áp, kính tiết kiệm năng lượng thế hệ mới, đáp ứng xu hướng xây dựng xanh và đạt các chuẩn mực quốc tế cao nhất. Bên cạnh kết quả kinh doanh khả quan, Viglacera duy trì hoạt động hỗ trợ các chương trình an sinh xã hội, tích cực đồng hành cùng các sáng kiến giáo dục, môi trường và phát triển bền vững.

Trong thời gian tới, chúng tôi triển khai tự động hóa sâu rộng các dây chuyền sản xuất, và quản trị ERP, giúp nâng cao năng suất, chất lượng và kiểm soát chi phí hiệu quả hơn. Viglacera cũng kiên trì theo đuổi chiến lược xây dựng các khu công nghiệp xanh, thông minh, như Thuan Thanh Eco Smart IP đang được các đối tác trong và ngoài nước đánh giá cao. Về tổ chức, Hội đồng quản trị đã và đang chỉ đạo quyết liệt các chương trình tinh gọn bộ máy, tái cấu trúc mô hình hoạt động, hợp nhất các đơn vị sản xuất, cắt giảm tầng nấc trung gian, nâng cao hiệu quả quản trị và năng suất lao động.

Bước sang năm 2025, trong bối cảnh thị trường không ngừng biến đổi, chúng tôi dự báo kinh tế thế giới sẽ đối mặt với nhiều thách thức hơn, đặc biệt từ căng thẳng thương mại và xu hướng bảo hộ gia tăng, có thể ảnh hưởng đến dòng vốn đầu tư và chuỗi cung ứng toàn cầu. Tuy nhiên, Hội đồng quản trị Viglacera đặt mục tiêu tiếp tục nâng tầm thương hiệu, nâng cao năng lực cạnh tranh, sẵn sàng đón nhận thách thức, tận dụng cơ hội để tiến xa hơn, vững mạnh hơn, đóng góp tích cực vào sự phát triển chung của đất nước và cộng đồng. Chúng tôi cũng đặt mục tiêu lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt 1.743 tỷ đồng, doanh thu đạt 14.437 tỷ đồng trong năm 2025. Chúng tôi tin rằng, với sự đồng hành của Quý Cổ đông, Quý Đối tác và toàn thể Cán bộ Nhân viên, Viglacera sẽ tiếp tục gặt hái thành công, viết tiếp hành trình phát triển đầy tự hào.

Thay mặt Hội đồng Quản trị, tôi xin trân trọng cảm ơn Quý cổ đông, Quý đối tác và toàn thể Cán bộ Nhân viên đã luôn tin tưởng, đồng hành và cống hiến vì sự phát triển của Viglacera.

Trân trọng cảm ơn!

Chủ tịch HĐQT



NGUYỄN VĂN TUẤN



VIGLACERA

Năm 2024 là một năm đặc biệt quan trọng, đánh dấu mốc 50 năm hình thành và phát triển của Viglacera. Trong hành trình nửa thế kỷ ấy, Tổng công ty Viglacera - CTCP đã luôn phát huy vai trò tiên phong; không ngừng nỗ lực, đóng góp nhiều thành tựu quan trọng, tự hào cho đất nước trong công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa. 50 năm qua Viglacera tự hào là một trong những đơn vị có nhiều đóng góp cho sự phát triển của đất nước; được Đảng và Nhà nước ghi nhận; 2 lần vinh dự được nhận Huân chương Độc lập Hạng Nhất.

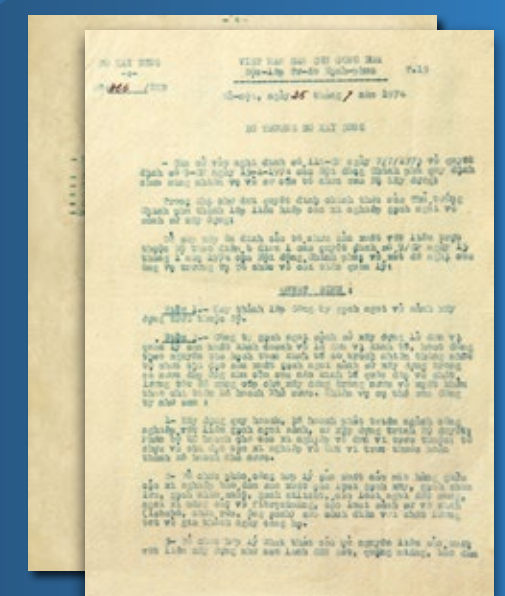


MỘT SỐ HÌNH ẢNH
TRONG NGÀY
KỶ NIỆM

50
1974 - 2024
VIGLACERA

NGÀY THÀNH LẬP TỔNG CÔNG TY VIGLACERA

VIGC



Quyết định số 366/BXD ngày 25/07/1974 của Bộ Xây dựng thành lập Công ty Gạch ngói Sành sứ Xây dựng

Chương 1

VIGLACERA NĂM 2024

- » Những chỉ số ấn tượng năm 2024
- » Sự kiện nổi bật năm 2024



CÁC CHỈ SỐ ẤN TƯỢNG NĂM 2024

Lợi nhuận trước thuế của Công ty mẹ

1.481 tỷ đồng
vượt **35%** Kế hoạch

Tổng giá trị tài sản Công ty mẹ

16.746 tỷ đồng

ĐVT: Tỷ đồng

15.256

16.746

2023

2024

Kim ngạch xuất khẩu toàn Tổng công ty

46,86 triệu USD

là năm có doanh số xuất khẩu cao nhất

Gói hỗ trợ đã thực hiện cho các địa phương,
đơn vị nhân dịp kỷ niệm 50 năm ngày thành lập

44⁺ tỷ đồng

Đá nung kết vên trong xương
kích thước lớn nhất Việt Nam

1.620 x 3.310 mm

Tổng doanh thu thuần hợp nhất

11.906 tỷ đồng

Kính siêu trắng, kích thước

3.330 x 6.000 mm

độ dày 3 - 20 mm

Khu du lịch sinh thái cao cấp Vân Hải
(Angsana Quan Lạn Hạ Long Bay & Resort)

150 Phòng khách sạn
tiêu chuẩn 5*

Tổng giá trị tài sản hợp nhất

24.827 tỷ đồng

24.100

24.827

2023

2024

Lợi nhuận trước thuế hợp nhất

1.630 tỷ đồng
đạt **147%** kế hoạch năm

1.602

1.630

2023

2024

SỰ KIỆN NỔI BẬT NĂM 2024

Đón chào dấu mốc đặc biệt - kỷ niệm 50 năm hình thành và phát triển (1974-2024), tập thể Viglacera đã cùng nhau quyết tâm, nỗ lực hết mình để ghi thêm trên trang vàng lịch sử của Tổng công ty những thành tích mới.

Với quyết tâm bứt phá để thành công, trên cơ sở định hướng chiến lược phát triển sáng suốt của Ban Lãnh đạo, năm 2024 thực sự là năm "tỏa sáng" của Viglacera khi Tổng công ty đã đạt được những thành tựu mang tính đột phá, nhiều thành tựu trong sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển đã được tạo lập, ghi dấu ấn ở những sự kiện cụ thể dưới đây.



1

NHIỀU THÀNH TỰU NỔI BẬT TRONG NĂM 2024

Năm 2024 tiếp tục là một năm đầy khó khăn và thách thức, nhưng nhờ sự cố gắng, nỗ lực của toàn thể cán bộ công nhân viên của công ty, Viglacera đã hoàn thành vượt các chỉ tiêu lợi nhuận đặt ra.

Lợi nhuận trước thuế hợp nhất toàn Tổng công ty đạt 1.630 tỷ đồng, vượt 47% mục tiêu kế hoạch Đại hội đồng cổ đông đặt ra. Lợi nhuận trước thuế hợp nhất Công ty mẹ đạt 1.481 tỷ đồng, vượt 35% kế hoạch năm.

Doanh thu hợp nhất toàn Tổng công ty đạt 11.906 tỷ đồng.

Lợi nhuận trước thuế của mảng kinh doanh BĐS đạt 1.935 tỷ đồng, trong đó lợi nhuận từ kinh doanh khu công nghiệp đạt 1.361 tỷ đồng, chiếm 70% tổng lợi nhuận mảng kinh doanh bất động sản.

Lĩnh vực vật liệu xây dựng cũng khởi sắc khi nhóm gạch ốp lát và bê tông khí chưng áp năm nay đều vượt kế hoạch, lần lượt vượt 154% và 466% kế hoạch lợi nhuận.

Năm 2024, Viglacera đã duy trì được sự tăng trưởng ổn định, là doanh nghiệp có lãi cao nhất trong số 6 doanh nghiệp có vốn Nhà nước do Bộ Xây dựng là đại diện chủ sở hữu.

2

CÔNG BỐ PHÁT TRIỂN KCN XANH & THÔNG MINH TẠI THUAN THANH ECO SMART IP (thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh). Viglacera cho thấy quyết tâm và đặt đích đến phát triển KCN theo mô hình xanh, thông minh, tập trung thu hút đầu tư vào các ngành, các lĩnh vực công nghệ cao, công nghiệp thân thiện môi trường



3

KHÁNH THÀNH ANGSA NA QUAN LAN HALONG BAY HOTEL & RESORT đồng nghĩa với năm 2024 – Viglacera bổ sung vào khối tài sản của Tổng công ty một dự án nghỉ dưỡng đẳng cấp 5 sao. Dự án thành công và được tổ chức International Finance Corporation - World Bank Group cấp 2 chứng chỉ xanh EDGE Advance cho giai đoạn thiết kế và giai đoạn hoàn công.



4

PHÁT TRIỂN THÊM 3 KHU CÔNG NGHIỆP MỚI, lần lượt là KCN Đốc Đá Trắng (tỉnh Khánh Hòa), KCN Sông Công II - Giai đoạn II (Thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên) và KCN Trấn Yên - Giai đoạn I (huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái). Với 3 KCN mới bổ sung, năm 2024, Viglacera tăng thêm 839,04 ha đất khu công nghiệp.



5

RA MẮT SẢN PHẨM ĐÁ NUNG KẾT VÂN TRONG XƯƠNG

2024 là năm ghi dấu ấn khi Viglacera chính thức trở thành doanh nghiệp đầu tiên trên cả nước sản xuất thành công sản phẩm đá nung kết mang thương hiệu Vasta Stone có cấu trúc vân trong xương. Đây được coi là thành quả về đầu tư phát triển chiều sâu công nghệ, đưa đẳng cấp vị thế sản phẩm của Viglacera lên tầm cao mới.



6

SẢN XUẤT THÀNH CÔNG SEN VÒI PHỦ PVD

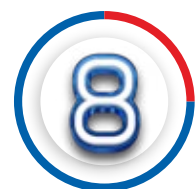
2024 cũng là năm Viglacera triển khai thành công cùng lúc hệ thống máy đúc, máy làm thao và hệ thống thiết bị phủ PVD trên sản phẩm sen vòi. Đây là giải pháp đồng bộ, tiên tiến nhất giúp gia tăng độ bền từ lõi cho đến bảo vệ bề mặt sen vòi, chống được ăn mòn, luôn sáng bóng và tinh tế. Thành quả này tiếp nối chuỗi các sản phẩm tiên phong mà Viglacera tạo lập, đồng thời định hướng một xu thế tiêu dùng văn minh hơn, bền vững hơn.



7

ĐỔI MỚI SẢN XUẤT SÚ VỆ SINH VỚI CÔNG NGHỆ BĂNG TẠO HÌNH ÁP LỰC CAO Viglacera tự hào tiên phong áp dụng công nghệ băng tạo hình áp lực cao – một bước đột phá trong quy trình sản xuất hiện đại. Công nghệ này mang lại sự chính xác tuyệt đối và đảm bảo đồng đều trong từng sản phẩm, đồng thời tối ưu hóa thời gian, nguồn lực và chi phí sản xuất. Nhờ đó tạo ra các nền tảng cạnh tranh ưu việt hơn trong tương lai.





TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI Kỷ niệm 50 năm ngày thành lập, Viglacera thực hiện gói ủng hộ trị giá 50 tỷ đồng bằng VLXD đến nhiều địa phương để hỗ trợ, sửa chữa cải tạo các công trình trường học, trạm y tế, nhà văn hóa, nhà ở cho người nghèo. Viglacera cũng kịp thời ủng hộ việc xây mới các công trình nhà dân, nhà sinh hoạt cộng đồng và trường học tại Làng Nủ và thôn Nậm Tông (Lào Cai) sau tai họa sạt lở đất hậu bão Yagi. Trong năm 2024, Viglacera đã triển khai được hơn 44 tỷ đồng. Số vật liệu ủng hộ các địa phương tương ứng số tiền còn lại trong gói tài trợ 50 tỷ đồng sẽ tiếp tục được triển khai trong năm 2025.



CÔNG BỐ “HỆ SINH THÁI VLXD XANH, ĐỒNG BỘ CHO MỌI CÔNG TRÌNH”. Năm 2024, Viglacera công bố cung cấp “Hệ sinh thái VLXD xanh, đồng bộ cho mọi công trình”, bao gồm đầy đủ các chủng loại sản phẩm VLXD nội ngoại thất từ móng đến mái, với dịch vụ bán hàng và bảo hành chu đáo thuận tiện. Đây đều là các vật liệu tiết kiệm năng lượng và đáp ứng 3 tiêu chí Xanh trong sản xuất – Xanh cho môi trường và Xanh trong sử dụng. Đồng thời, đa dạng hóa các hoạt động nhằm đưa vật liệu Viglacera tới gần hơn với cộng đồng, đặc biệt là đẩy mạnh tiếp cận của giới trẻ tới các sản phẩm vật liệu xanh.



CÁC GIẢI THƯỞNG VIGLACERA ĐẠT ĐƯỢC NĂM 2024 Năm 2024 được xem là một năm thành công rực rỡ của Tổng công ty Viglacera - CTCP khi doanh nghiệp vinh dự nhận được nhiều giải thưởng danh giá như: lần thứ 7 liên tiếp vinh dự được trao "Thương hiệu Quốc gia 2024"; lần thứ 9 liên tiếp từ 2016 đến nay đứng trong Top 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam (VNR500), Đứng đầu Top 10 công ty sản xuất vật liệu xây dựng; Top 100 thương hiệu giá trị nhất Việt Nam 2024, Top 10 Thương hiệu Xanh năm 2024, Top 50 Công ty Kinh doanh Hiệu quả nhất Việt Nam 2024 và "Bất động sản tiêu biểu 2024 - Doanh nghiệp xây dựng và cung cấp VLXD tiêu biểu"; Doanh nghiệp có dự án nhà ở xã hội được công nhận là "Dự án đáng sống"...



Chương 2

TỔNG QUAN VIGLACERA

- » Thông tin chung
- » Lịch sử hình thành và phát triển
- » Định hướng phát triển
- » Ngành nghề kinh doanh chính
- » Mô hình quản trị và cơ cấu cổ đông
- » Thông tin vốn cổ phần và cổ đông
- » Tổ chức và nhân sự
- » Các đơn vị thành viên
- » Thị trường tiêu thụ



THÔNG TIN CHUNG

Tên tiếng Việt	TỔNG CÔNG TY VIGLACERA – CTCP
Tên tiếng Anh	VIGLACERA CORPORATION - JSC
Điện thoại	(84-24) 3553 6660
Fax	(84-24) 3553 6671
Website	http://www.viglacera.com.vn
Email	info@viglacera.com.vn
Mã cổ phiếu	VGC
Mã số doanh nghiệp	0100108173
Vốn điều lệ	4.483.500.000.000 (đồng)
Giấy CNĐKKD CTCP:	Số 0100108173 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội cấp lần đầu ngày 01/10/2010; Đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 28/02/2025.
Địa chỉ:	Tầng 16 và 17, Tòa nhà Viglacera, Số 1 Đại lộ Thăng Long, Mễ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội

SỨ MỆNH

- ❖ Viglacera chuyên cung cấp các sản phẩm và dịch vụ có chất lượng và đồng bộ trong lĩnh vực vật liệu xây dựng với chất lượng hàng đầu Việt Nam.
- ❖ Là đơn vị đầu tư tin cậy trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản.

TẦM NHÌN

- ❖ Viglacera dẫn đầu trong lĩnh vực vật liệu xây dựng, đầu tư kinh doanh bất động sản tại Việt Nam.
- ❖ Tăng trưởng xanh và phát triển bền vững để trở thành thương hiệu hàng đầu trong nước và khu vực.

GIÁ TRỊ CỐT LÕI

- ❖ Tiên phong
- ❖ Năng động
- ❖ Sáng tạo
- ❖ Chất lượng



LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN



1974

Công ty Gạch ngói Sành sứ Xây dựng được thành lập theo Quyết định số 366/BXD ngày 25/07/1974 của Bộ Xây dựng.

1979

Chuyển đổi thành Liên hiệp các Xí nghiệp Gạch ngói và Sành sứ xây dựng theo Quyết định số 308/CP của Chính phủ ngày 07/09/1979, Liên hiệp là đơn vị Quản lý sản xuất kinh doanh và thống nhất tổ chức chỉ đạo sản xuất gạch ngói sành sứ xây dựng trong cả nước.

1992

Ngày 24/13/1992, theo quyết định số 761/BXD-TCLĐ của Bộ Xây dựng, Liên hiệp các Xí nghiệp Gạch ngói và Sành sứ xây dựng được đổi tên thành Liên hiệp các Xí nghiệp Thủy tinh và Gốm Xây dựng.

1993

Liên hiệp các Xí nghiệp Thủy tinh và Gốm Xây dựng được đổi tên thành Tổng công ty Thủy tinh và Gốm Xây dựng.



1995

Thành lập Tổng công ty Thủy tinh và Gốm xây dựng là doanh nghiệp nhà nước thuộc Bộ Xây dựng, hoạt động theo mô hình Tổng công ty 90.

2006

Tổng công ty chuyển đổi sang hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con theo Quyết định số 576/BXD-QĐ ngày 29/3/2006 của Bộ xây dựng.

2010

Công ty mẹ - Tổng công ty Thủy tinh và Gốm Xây dựng chuyển thành công ty TNHH một thành viên và đổi tên thành Tổng công ty Viglacera.

2012

Chuyển giao quyền và nghĩa vụ Chủ sở hữu vốn Nhà nước tại Tổng công ty Viglacera từ Công ty mẹ - Tập đoàn Phát triển Nhà và Đô thị về Bộ Xây dựng.



2013

Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Phương án cổ phần hóa và chuyển Tổng công ty Viglacera thành Công ty cổ phần tại Quyết định số 2343/QĐ-TTg.

2014

Từ tháng 7/2014: Thực hiện bán đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội. Vốn điều lệ của Tổng công ty Viglacera là 2.645 tỷ đồng. Tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất và chính thức hoạt động theo mô hình công ty cổ phần.

2015

Chính thức giao dịch cổ phiếu của Tổng công ty trên sàn UpCOM với mã giao dịch VGC.

2016

Chính thức niêm yết cổ phiếu VGC trên Sàn giao dịch Chứng khoán Hà Nội - HNX.

2017

Hoàn thành nâng vốn điều lệ lên 4.483,5 tỷ đồng và giảm tỷ lệ sở hữu Nhà nước còn 53,97%.



2019

- ♦ Thoái vốn Nhà nước tại Tổng công ty Viglacera - CTCP về 38,58%.
- ♦ Hoàn thành chuyển niêm yết cổ phiếu của Tổng công ty Viglacera - CTCP (mã giao dịch VGC) từ Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) sang Sở giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh (HoSE).

2020

Ngày 18/06/2020, Bộ Xây dựng đã ban hành Quyết định số 814/QĐ-BXD về giá trị thực tế vốn nhà nước tại thời điểm bàn giao Tổng công ty Viglacera thành Tổng công ty Viglacera - CTCP. Ngày 24/06/2020, Bộ Xây dựng và Tổng công ty Viglacera - CTCP đã ký biên bản bàn giao doanh nghiệp nhà nước sang công ty cổ phần.

2024

Năm 2024 ĐHĐCĐ thông qua chủ trương thuê đơn vị tư vấn đánh giá mô hình hoạt động làm cơ sở xây dựng chiến lược trung và dài hạn của Tổng công ty.

Tổ chức thành công lễ kỷ niệm 50 năm ngày thành lập Tổng công ty Viglacera - CTCP

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

Các mục tiêu chủ yếu

- ♦ Xây dựng Viglacera từng bước trở thành tập đoàn kinh tế mạnh ở cả hai lĩnh vực: Vật liệu xây dựng và Bất động sản.
- ♦ Triển khai chiến lược và kế hoạch tái cấu trúc tổng thể Tổng công ty, tập trung phát triển các lĩnh vực/nhóm sản phẩm có cơ hội và điều kiện gia tăng hiệu quả của vốn đầu tư; thoái hết vốn tại các doanh nghiệp có công nghệ sản xuất lạc hậu, hoạt động kinh doanh không hiệu quả.
- ♦ Giữ vững thương hiệu Viglacera là Thương hiệu mạnh Quốc gia và đưa Viglacera vươn tầm thương hiệu Quốc tế.

Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- ♦ Hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định, bền vững, có mức tăng trưởng bình quân khoảng 7% - 10% đối với tất cả các chỉ tiêu chính trong hoạt động SXKD, đảm bảo quyền lợi của các cổ đông với 2 lĩnh vực cốt lõi là Vật liệu xây dựng và Đầu tư kinh doanh bất động sản, cụ thể:

Lĩnh vực vật liệu xây dựng:

- Giữ vững vị thế là đơn vị hàng đầu trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng. Phát triển ổn định bền vững để trở thành thương hiệu hàng đầu không chỉ ở khu vực mà còn vươn tầm ra thế giới với Hệ sinh thái vật liệu xanh, cao cấp (đá nung kết, gạch không nung, pin năng lượng mặt trời, kính tiết kiệm năng lượng, gạch granite, sứ vệ sinh cao cấp...), đồng bộ và có hiệu quả.
- Chú trọng đa dạng hóa sản xuất sản phẩm nhằm cung cấp trọn gói và đồng bộ các loại vật liệu xây dựng cho các dự án lớn tại thị trường trong nước và quốc tế, xây dựng chuỗi cung ứng từ nguyên liệu đầu vào đến đầu ra sản phẩm.
- Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, phát triển sản phẩm mới để tạo lợi thế cạnh tranh và phát triển bền vững.
- Xây dựng và triển khai Kế hoạch nghiên cứu đầu tư phát triển trung/dài hạn trong các lĩnh vực/nhóm sản phẩm mũi nhọn và các sản phẩm mới.

Lĩnh vực bất động sản:

Là nhà đầu tư kinh doanh bất động sản đa lĩnh vực đáng tin cậy; trong đó trở thành nhà đầu tư hàng đầu tại Việt Nam với những tiện ích tối đa cho khách hàng trong các lĩnh vực:

- Đầu tư xây dựng, quản lý vận hành nhà ở xã hội, nhà ở công nhân KCN.
- Đầu tư xây dựng, kinh doanh và vận hành khu công nghiệp với chiến lược phát triển KCN xanh, thông minh, hình thành thành phố công nghiệp tích hợp đô thị sinh thái; theo đó đáp ứng tiêu chuẩn và khả năng cạnh tranh với các nhà đầu tư khu công nghiệp trong nước, nước ngoài; nắm bắt cơ hội xu thế chuyển dịch đầu tư từ nước ngoài vào Việt Nam.

- ♦ Xây dựng và điều hành quản lý Tổng công ty thông qua các Quy chế quản trị theo thông lệ quốc tế, tiệm cận với các doanh nghiệp có trình độ công nghệ sản xuất và quản trị hàng đầu thế giới.

Tập trung phát triển khoa học công nghệ, tăng năng suất lao động trên tất cả các lĩnh vực hoạt động của Tổng công ty để tăng thu nhập cho người lao động, khả năng cạnh tranh với các doanh nghiệp trong và ngoài nước; mục tiêu dài hạn đạt tiệm cận với doanh nghiệp hàng đầu trên thế giới trong cùng lĩnh vực.

- ♦ Triển khai Chiến lược tổng thể và kế hoạch tái cơ cấu toàn diện của Tổng công ty, tiếp tục lộ trình tái cơ cấu Tổng công ty Viglacera - CTCP theo Đề án tái cơ cấu đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.
- ♦ Xây dựng chế độ chính sách, đội ngũ nhân lực trình độ chuyên môn cao, có khả năng tiếp cận với các phương pháp, kỹ năng quản lý hiện đại, tiên tiến.
- ♦ Tiếp tục đầu tư cho Viện nghiên cứu và phát triển Viglacera, hình thành các Trung tâm nghiên cứu KHCN trong từng lĩnh vực như kính, sứ vệ sinh, gạch ốp lát, tự động hóa... nghiên cứu, ứng dụng và phát triển công nghệ mới, tiên tiến, hỗ trợ các đơn vị trong từng lĩnh vực sản phẩm.
- ♦ Mở rộng thị trường, tăng thị phần trong nước và xuất khẩu.
- ♦ Tiếp tục triển khai thực hiện đầu tư ra nước ngoài.



NGÀNH NGHỀ KINH DOANH CHÍNH



SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH VẬT LIỆU XÂY DỰNG

-  KÍNH XÂY DỰNG
-  SỨ VỆ SINH – SEN VÒI
-  GẠCH ỐP LÁT CERAMIC – GRANITE
-  NGÓI ĐẤT SÉT NUNG, GẠCH COTTO, GẠCH CLINKER
-  VẬT LIỆU XÂY DỰNG KHÔNG NUNG: PANEL ALC VÀ GẠCH AAC
-  KHAI THÁC, CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN



ĐẦU TƯ KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN

-  KHU CÔNG NGHIỆP
-  NHÀ Ở THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ, NHÀ Ở XÃ HỘI, NHÀ Ở CHO CÔNG NHÂN VÀ BẤT ĐỘNG SẢN NGHỈ DƯỠNG
-  THI CÔNG XÂY LẮP CÁC CÔNG TRÌNH DÂN DỤNG, CÔNG NGHIỆP, HẠ TẦNG KỸ THUẬT
-  QUẢN LÝ VẬN HÀNH KCN, KHU ĐÔ THỊ
-  DỊCH VỤ DU LỊCH, NHÀ HÀNG

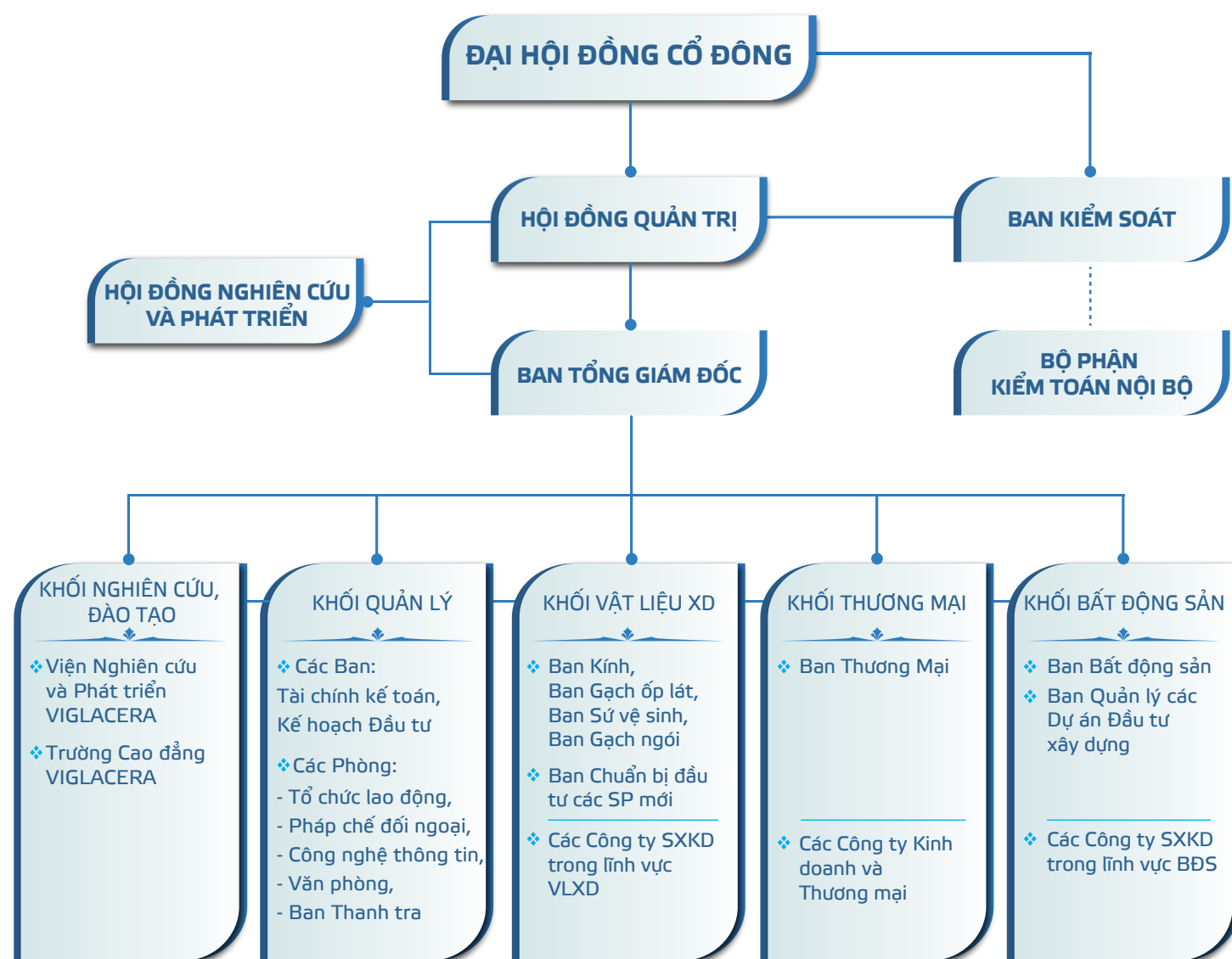


NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN VÀ ĐÀO TẠO



MÔ HÌNH QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

MÔ HÌNH QUẢN TRỊ



HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Ông NGUYỄN VĂN TUẤN

Chủ tịch HĐQT

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật kinh tế,
Cử nhân Tài chính Ngân hàng



Ông TRẦN NGỌC ANH

Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Xây dựng



Ông NGUYỄN TRỌNG HIỂN

Thành viên HĐQT độc lập,
Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế Ngoại thương,
Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh



Bà TRẦN THỊ MINH LOAN

Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc
Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán,
Thạc sĩ Kinh tế chuyên ngành Tài chính
Ngân hàng



Ông LÊ BÁ THỌ

Thành viên HĐQT
Trình độ chuyên môn: Cử nhân
Kế toán Kiểm toán,
Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC



Ông NGUYỄN ANH TUẤN

Tổng Giám đốc
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Vật liệu Xây dựng,
Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh



Ông TRẦN NGỌC ANH

Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Xây dựng



Ông NGUYỄN MINH KHOA

Phó Tổng Giám đốc
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Hóa Silicat



Bà TRẦN THỊ MINH LOAN

Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc
(Bổ nhiệm 05/07/2024)
Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán,
Thạc sĩ Kinh tế chuyên ngành Tài chính Ngân hàng



Ông QUÁCH HỮU THUẬN

Phó Tổng Giám đốc
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Hóa
Silicat, Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh



Ông LƯƠNG THANH TÙNG

Phó Tổng Giám đốc
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Xây dựng

BAN KIỂM SOÁT



Ông TRẦN MẠNH HỮU

Trưởng Ban Kiểm Soát
Trình độ chuyên môn: Cử nhân
Tài chính Doanh nghiệp



Bà NGUYỄN THỊ THẨM

Thành viên Ban Kiểm Soát
Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Kinh tế
chuyên ngành Tài chính Ngân hàng



Bà NGUYỄN THỊ CẨM VÂN

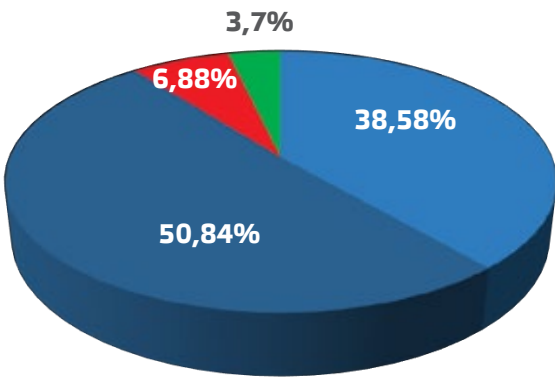
Thành viên Ban Kiểm Soát
Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán

THÔNG TIN VỐN CỔ PHẦN VÀ CỔ ĐÔNG

Cổ phần

Vốn điều lệ	4.483.500.000.000 đồng
Mệnh giá 1 cổ phiếu	10.000 đồng
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	448.350.000 CP
Số lượng cổ phiếu do Nhà nước nắm giữ tại 31/12/2024	172.985.262 CP
Cổ phiếu quỹ	0 CP

Cơ cấu cổ đông tại ngày 22/10/2024



- Cổ phần của Bộ Xây dựng
- Cổ phần của các tổ chức trong nước
- Cổ phần cá nhân trong nước
- Cổ phần các tổ chức và cá nhân nước ngoài



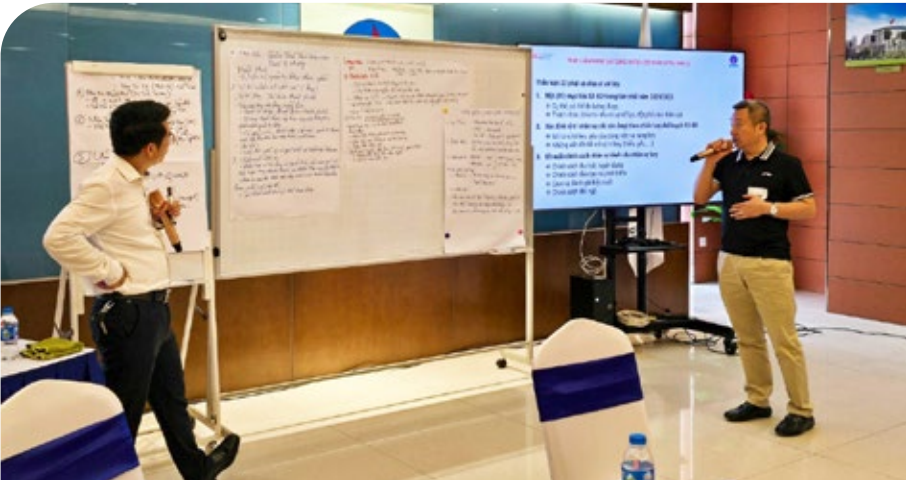
Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần nắm giữ	Tổng giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)
I. Trong nước:	6.246	431.780.477	4.317.804.770.000	96,30%
1. Bộ Xây dựng:	1	172.985.262	1.729.852.620.000	38,58%
2. Tổ chức trong nước khác:	37	227.947.628	2.279.476.280.000	50,84%
3. Cá nhân trong nước	6.209	30.847.587	308.475.870.000	6,88%
II. Nước ngoài:	108	16.569.523	165.695.230.000	3,70%
1. Tổ chức nước ngoài:	41	16.339.123	163.391.230.000	3,65%
2. Cá nhân nước ngoài:	67	230.400	2.304.000.000	0,05%
Tổng cộng:	6.354	448.350.000	4.483.500.000.000	100,00%

TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ



Ban lãnh đạo Viglacera luôn chú trọng tới việc phát triển nguồn nhân lực, coi đây là nhân tố không thể thiếu góp phần vào sự phát triển bền vững của Viglacera. Do đó, công tác phát triển nguồn nhân lực thông qua các chính sách đãi ngộ, chính sách tuyển dụng và thu hút nhân tài... liên tục được hoàn thiện, đảm bảo thu nhập người lao động tương ứng với năng lực.

Tại Viglacera, cán bộ có trình độ Đại học và trên Đại học chiếm tỉ trọng cao (gần 30%), hầu hết người lao động đều có kỹ thuật tay nghề giỏi đã qua đào tạo. Đội ngũ lãnh đạo có chuyên môn cao, có năng lực quản lý, gắn bó lâu năm giúp Tổng công ty đảm bảo sự nhất quán trong điều hành chiến lược và tính định hướng kế thừa với đội ngũ lao động trẻ tuổi. Tính tại thời điểm 31/12/2024, tổng số CBCNV của Tổng công ty là 6.340 người.



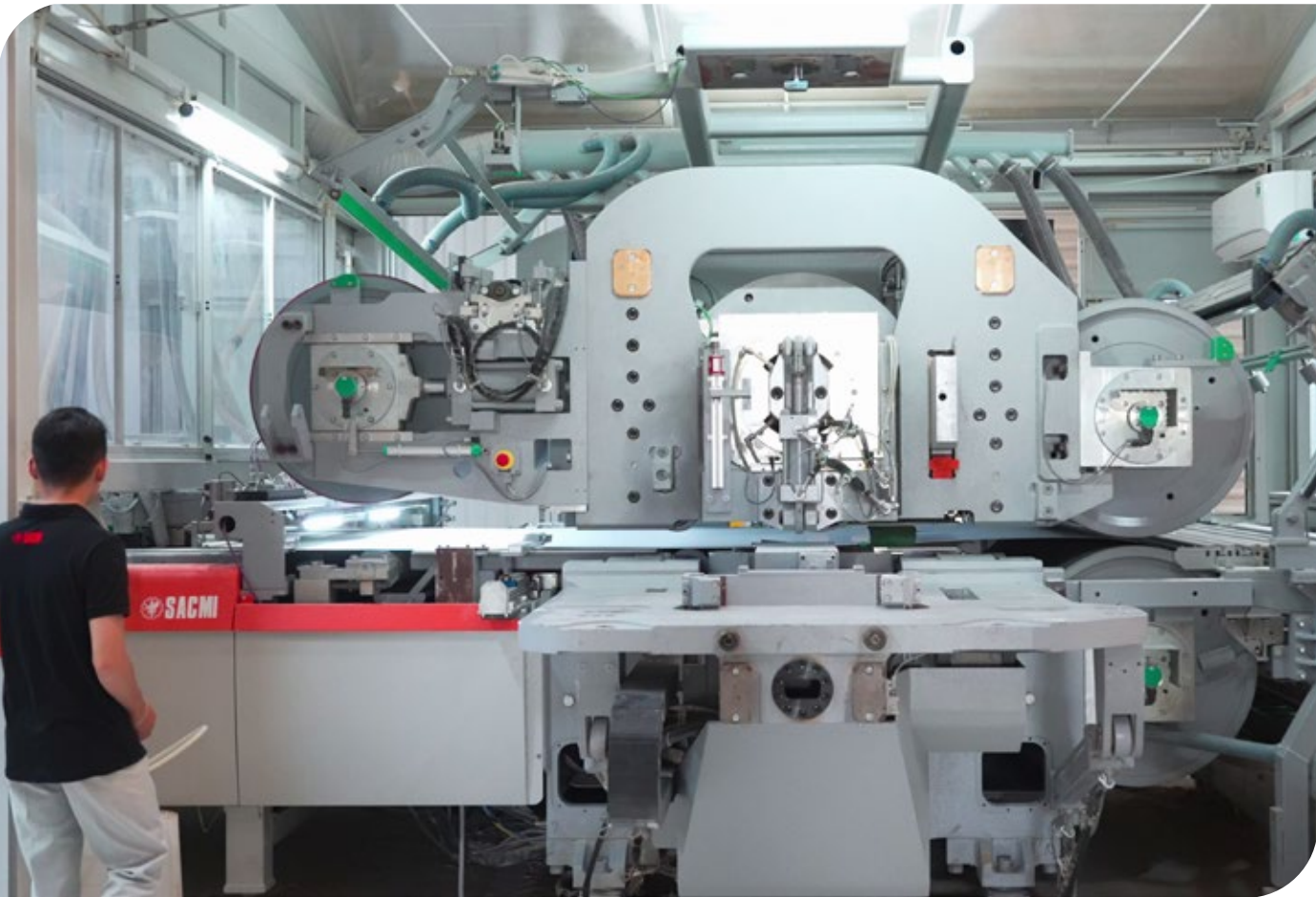
CÁC ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN

CÁC CÔNG TY CON

Tên công ty	Địa chỉ	Lĩnh vực SXKD chính	Vốn điều lệ (triệu đồng)	Tỷ lệ sở hữu
1. CTCP Viglacera Thăng Long	Vĩnh Phúc	SX và KD gạch ốp lát	69.898	51,07%
2. CTCP Viglacera Tiên Sơn	Bắc Ninh	SX và KD gạch ốp lát	500.000	51,00%
3. CTCP Viglacera Hà Nội	Hà Nội	SX và KD gạch ốp lát	56.000	51,00%
4. CTCP Bao bì và Má phanh Viglacera	Hà Nội	SX và KD bao bì, má phanh	9.900	51,00%
5. CTCP Kinh doanh Gạch Ốp lát Viglacera	Hà Nội	Kinh doanh gạch ốp lát	30.000	51,02%
6. CTCP Việt Trì Viglacera	Phú Thọ	SX và KD sứ vệ sinh	26.250	92,82%
7. CTCP Sứ Viglacera Thanh Trì	Hà Nội	SX và KD sứ vệ sinh	63.000	59,96%
8. CTCP Thương mại Viglacera	Hà Nội	KD vật liệu xây dựng	28.469	76,23%
9. CTCP Bê tông khí Viglacera	Bắc Ninh	SX và KD gạch AAC, panel	65.000	96,19%
10. CTCP Kính Đáp Cầu (hợp nhất), gồm công ty con: Công ty TNHH MTV Lắp dựng Kính Viglacera	Bắc Ninh	SX và KD kính KD lắp dựng kính xây dựng	300.000	86,41%
11. CTCP Viglacera Vân Hải	Quảng Ninh	Du lịch	800.039	98,17%
12. CTCP Khoáng sản Viglacera	Yên Bái	Khai thác và KD khoáng sản	12.500	51,00%
13. CTCP Viglacera Hạ Long (hợp nhất), gồm các công ty con, liên kết: - Công ty TNHH MTV Thương mại Viglacera Hạ Long - CTCP gạch Clinker Viglacera - CTCP Viglacera Đông Triều - CTCP Viglacera Hạ Long II	Quảng Ninh	SX và KD gạch ngói KD Vật liệu xây dựng SX và KD gạch ngói SX và KD gạch ngói SX và KD gạch ngói	250.000	50,48%
14. CTCP Từ Liêm	Hà Nội	SX và KD gạch ngói	15.625	55,92%
15. CTCP 382 Đông Anh	Hà Nội	SX và KD gạch ngói	10.050	51,00%
16. CTCP Gốm XD Hữu Hưng	Hà Nội	SX và KD gạch ngói	7.500	51,00%
17. CTCP Tư vấn Viglacera	Hà Nội	Lập dự án, thiết kế các công trình	3.000	76,89%
18. CTCP Phát triển KCN Viglacera Yên Mỹ, gồm công ty con: Công ty TNHH Thi công hạ tầng Viglacera Yên Mỹ	Hưng Yên	Đầu tư xây dựng, cho thuê CSHT KCN	300.000	60,00%
19. Công ty ViMariel - CTCP	Cuba	Kinh doanh hạ tầng KCN	395.745 ~17,18 triệu EUR)	99,95%
20. Công ty TNHH CHAO - Viglacera	Hà Nội	Dịch vụ du lịch, nhà hàng	3.146	100,00%
21. Công ty TNHH kính nổi siêu trắng Phú Mỹ	BR-VT	SX và KD Kính	886.000	65,00%
22. Công ty CP Viglacera Thái Nguyên	Thái Nguyên	Đầu tư XD cho thuê CSHT KCN	600.000	51,00%

CÁC CÔNG TY LIÊN KẾT

TT	Tên công ty liên kết	Địa chỉ	Hoạt động KD chính	Vốn điều lệ (triệu đồng)	Tỷ lệ sở hữu
1.	Công ty TNHH Kính nổi Việt Nam	Bắc Ninh	SX và KD Kính	512.042	35,29%
2.	CTCP Đầu tư và Xuất nhập khẩu Viglacera	Hà Nội	KD xuất nhập khẩu	80.000	25,00%
3.	CTCP Gạch ngói Từ Sơn	Bắc Ninh	SX và KD gạch	20.002	24,93%
4.	CTCP Gốm xây dựng Yên Hưng	Quảng Ninh	SX và KD gạch	10.000	26,00%
5.	CTCP Gạch chịu lửa Cầu Đường	Hà Nội	SX và KD Gạch chịu lửa	5.000	25,00%
6.	Công ty SanVig - CTCP	Cuba	SX và KD các sản phẩm gốm sứ, vật liệu và các sản phẩm XD khác	39.859.960 (USD)	



THỊ TRƯỜNG TIÊU THỤ

Sản phẩm Viglacera đã hiện diện trên

40 quốc gia

Mạng lưới hoạt động phủ kín

63 tỉnh thành

Kim ngạch xuất khẩu năm 2024

46,86 triệu USD



Chương 3

BÁO CÁO CỦA BAN LÃNH ĐẠO

- » Tổng quan tình hình hoạt động và kết quả kinh doanh năm 2024
- » Một số chỉ tiêu tài chính năm 2024
- » Báo cáo của Ban Tổng giám đốc
- » Báo cáo của HĐQT



TỔNG QUAN TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2024

Năm 2024, tình hình kinh tế xã hội trong nước và thế giới tiếp tục có nhiều biến động, đem đến nhiều thách thức đồng thời cũng tạo ra những cơ hội đối với hoạt động của Tổng công ty. Với định hướng đúng đắn, các mục tiêu cụ thể xuyên suốt và các giải pháp trọng tâm có hiệu quả, kết quả hoạt động của Tổng công ty năm 2024 vẫn hoàn thành vượt mức mục tiêu lợi nhuận đặt ra.



Lợi nhuận trước thuế

- ◆ Lợi nhuận trước thuế hợp nhất Tổng công ty Viglacera-CTCP đạt 1.630 tỷ đồng đạt 147% KH ĐHCĐ giao.
- ◆ Lợi nhuận trước thuế Công ty Mẹ đạt 1.481 tỷ đồng vượt 35% KH được ĐHCĐ giao. Tỷ lệ chia cổ tức dự kiến là 22%, tăng 2% so với cam kết với Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Lợi nhuận trước thuế tổng công ty

1.630 tỷ đồng
↑ 47% so với kế hoạch

Chia cổ tức dự kiến

22%
↑ 2% so với cam kết với ĐHCĐ

Doanh thu

- ◆ Doanh thu hợp nhất Tổng công ty Viglacera-CTCP đạt 11.906 tỷ đồng đạt 89% KH được ĐHCĐ giao;
- ◆ Doanh thu Công ty Mẹ đạt 3.935 tỷ đồng, đạt 80% KH được ĐHCĐ giao.

Tình hình quản lý, sử dụng vốn

Tình hình tài chính của Công ty Mẹ được vận hành, sử dụng và bảo toàn vốn có hiệu quả, thể hiện qua các chỉ tiêu tài chính và hiệu quả sinh lời năm 2024 như sau:

- ◆ Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên doanh thu của Công ty mẹ là 37,6%.
- ◆ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu ROE của Công ty mẹ là 15,5%.
- ◆ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản ROA Công ty mẹ là 7,5%.
- ◆ Hệ số Nợ phải trả/vốn chủ sở hữu tại 31/12/2024 của Công ty Mẹ đạt 1,10 lần; hợp nhất toàn Tổng công ty là 1,49 lần.

Tổng số vốn đầu tư tại các công ty con, công ty liên kết và các khoản đầu tư khác tại thời điểm 31/12/2024 là 3.793 tỷ đồng. Nguồn thu cổ tức từ các công ty con và công ty liên kết vẫn đảm bảo ổn định; trong năm 2024, lợi nhuận thu được từ cổ tức đạt 164 tỷ đồng. Tổng công ty không đầu tư ra ngoài ngành, những ngành có rủi ro cao.

Tình hình thực hiện so với kế hoạch

LĨNH VỰC VẬT LIỆU:

Tổng quan kết quả hoạt động SXKD năm 2024, Tổng công ty Viglacera-CTCP tiếp tục đạt và vượt mục tiêu về hiệu quả; Đặc biệt Công ty Mẹ tiếp tục thể hiện tốt vai trò dẫn dắt, đi đầu trong việc duy trì và hoàn thành tốt chỉ tiêu Lợi nhuận vượt kế hoạch cam kết với ĐHĐCĐ. Đánh giá kết quả hoạt động trong từng lĩnh vực như sau:

Năm 2024 là năm khó khăn với nền kinh tế thế giới nói chung, trong bối cảnh tình hình địa chính trị thế giới tiếp tục có nhiều biến động, cạnh tranh thương mại... Theo đó, các nhóm sản phẩm Vật liệu xây dựng của Tổng công ty bị cạnh tranh gay gắt từ hàng nhập khẩu, đồng thời nhu cầu thị trường tại nội địa giảm mạnh khiến việc tiêu thụ sản phẩm gặp khó khăn. Năm 2024, lĩnh vực vật liệu có lỗ phát sinh, tuy nhiên đã giảm lỗ so với năm 2023.

- **Nhóm kính:** Tiếp tục là nhóm chịu ảnh hưởng lớn nhất và có phát sinh lỗ lớn nhất trong năm. Sức ép cạnh tranh từ hàng nhập khẩu, lượng kính nhập khẩu tăng đột biến, đã kéo giảm sâu giá bán thị trường nội địa. Từ nửa cuối Quý 3/2024, với các chính sách thúc đẩy giá bán tại thị trường nội địa, hỗ trợ của nhà nước, cùng với sự tăng trưởng của thị trường bất động sản, nhu cầu

thị trường và giá bán khả quan hơn.

- **Nhóm Sứ vệ sinh:** Thị trường tiêu thụ nhiều khó khăn, nhu cầu giảm khoảng 15% so với năm 2023, tất cả các đơn vị sản xuất đều phải giảm công suất. Bên cạnh tập trung tiêu thụ hàng tồn, thu hồi tối đa dòng tiền, nhóm sứ vệ sinh đã tập trung cơ cấu lại sản phẩm, dịch chuyển sang dòng sản phẩm phục vụ thị trường xuất khẩu và phát triển thị trường trong nước, tạo thị trường tiêu thụ cho năm 2025.

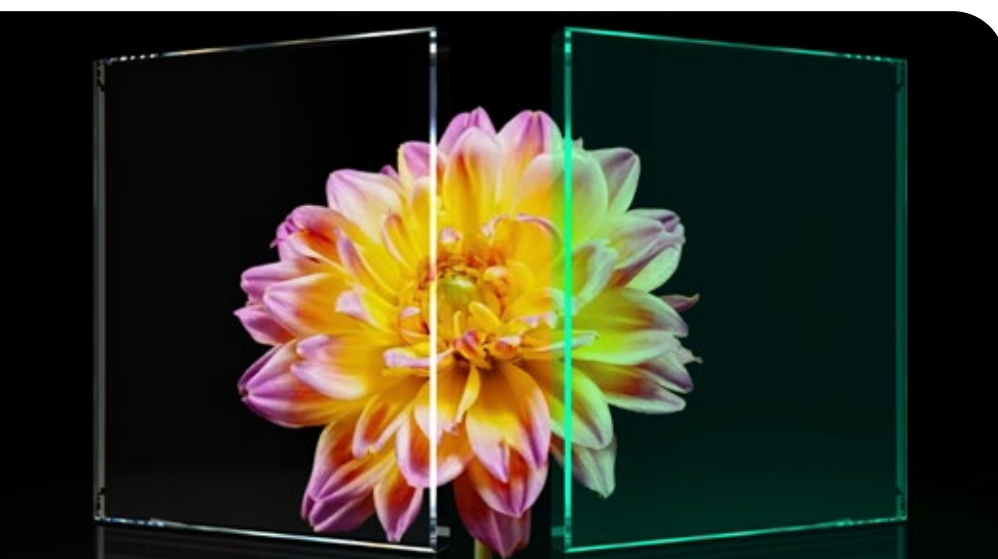
- **Nhóm Gạch ốp lát:** Trong 6 tháng cuối năm, khi thị trường có dấu hiệu khởi sắc, nhu cầu tiêu thụ dần gia tăng, các đơn vị đã linh hoạt điều chỉnh thời gian vận hành, khai thác hợp lý công suất của từng nhà máy, đồng thời tiếp tục phát triển các dòng sản phẩm mới (đặc biệt trong hệ sinh thái vật liệu xanh của Tổng công ty) và thúc đẩy mở rộng thị trường xuất khẩu, do đó doanh thu, sản lượng tiêu thụ từng bước tăng trưởng, là nhóm có lợi nhuận cao nhất trong khối Vật liệu xây dựng.

- **Nhóm gạch ngói đất sét nung:** Chịu ảnh hưởng nặng nề từ thị trường gạch ngói trầm lắng, nhu cầu giảm sút kéo dài đã làm ảnh hưởng tới kết quả SXKD, bên cạnh đó khó khăn từ sản xuất như giá nguyên nhiên liệu tăng cao. Các đơn vị tại miền Bắc bị ảnh hưởng nghiêm trọng bởi bão Yagi vào tháng 9 năm 2024. Đây là các đơn vị Tổng công ty đã và đang triển khai các bước thoái vốn hoặc tái cơ cấu.

LĨNH VỰC BẤT ĐỘNG SẢN:

Với những thay đổi của các quy định pháp luật liên quan trong lĩnh vực bất động sản, là yếu tố tích cực hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho các dự án bất động sản; đồng thời nắm bắt cơ hội dịch chuyển dòng vốn đầu tư FDI vào Việt Nam, Tổng công ty tiếp tục tập trung đầu tư, phát triển mở rộng quỹ đất KCN, mở rộng đầu tư tại các địa bàn mới đồng thời tiếp tục khẳng định được vị thế là một trong những doanh nghiệp đầu ngành trong lĩnh vực bất động sản công nghiệp, nhà ở công nhân và nhà ở xã hội.

Lĩnh vực bất động sản thuộc Công ty Mẹ vẫn tiếp tục thể hiện tốt vai trò dẫn dắt, đi đầu trong việc duy trì hiệu quả SXKD, góp phần quan trọng cho Công ty Mẹ hoàn thành kế hoạch năm đã được ĐHĐCĐ thông qua. Tổng công ty trong năm 2024 đã tập trung nguồn lực thực hiện triển khai công tác chuẩn bị đầu tư, đặc biệt là đền bù giải phóng mặt bằng, đẩy mạnh công tác kinh doanh, xúc tiến đầu tư tại nước ngoài.



Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án

CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ LỚN

Đầu tư phát triển:

Năm 2024, tổng giá trị đầu tư phát triển của Công ty Mẹ - Tổng công ty đạt 2.022 tỷ đồng, đạt 70% KH; Phân theo lĩnh vực:

- Lĩnh vực bất động sản: đạt 1.977 tỷ đồng; trong đó, KCN và dịch vụ đạt 1.677 tỷ đồng, đạt 98% KH; Nhà ở và bất động sản nghỉ dưỡng đạt 300 tỷ đồng, đạt 49% KH.
- Lĩnh vực vật liệu, nghiên cứu phát triển, đào tạo, khác: đạt 44,5 tỷ đồng, đạt 8% KH.

Đầu tư tại các công ty con, liên kết: Chủ yếu là các dự án hạ tầng kỹ thuật KCN, dự án Khu du lịch sinh thái Vân Hải do các công ty con làm chủ đầu tư; trong lĩnh vực vật liệu chủ yếu là đầu tư chiều sâu. Tổng giá trị đầu tư năm 2024 toàn Tổng công ty đạt 2.919 tỷ đồng.

Tình hình thực hiện đầu tư trong các lĩnh vực:

- Lĩnh vực Vật liệu: Chủ yếu đầu tư cho tiết giảm chi phí sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, phát triển sản phẩm mới tại các đơn vị thành viên như hệ băng áp lực tại công ty Sứ Viglacera Mỹ Xuân, thiết bị phủ PVD và Đức áp lực thấp tại Công ty sen vôi, các đơn vị trong lĩnh vực gạch ốp lát...
- Lĩnh vực Bất động sản: Nắm bắt nhu cầu và cơ hội thu hút đầu tư nước ngoài

Tổng giá trị thực hiện đầu tư phát triển năm 2024 của toàn Tổng công ty

2.919 tỷ đồng



tăng trưởng hằng năm, tập trung triển khai các dự án trọng điểm theo Kế hoạch đầu tư đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 thông qua trong lĩnh vực hạ tầng KCN, nhà ở xã hội/nhà ở công nhân (Công ty Mẹ nắm vai trò chủ đạo), gồm các dự án đang thực hiện, đầu tư mới và chuẩn bị đầu tư...

Khu công nghiệp và dịch vụ

+ Tập trung đầu tư hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật tại các KCN đã và đang thực hiện, đồng thời hoàn thành các dự án dịch vụ (trạm xử lý nước thải, cung cấp nước sạch theo tiến độ); bổ sung các hạng mục tiện ích, chuyển đổi số trong quản lý vận hành, cải thiện chất lượng môi trường, tích hợp công nghệ thông minh trong các hoạt động tại KCN để phát triển các KCN xanh, thông minh đáp ứng mục tiêu hình thành phố công nghiệp - đô thị sinh thái.

Tiếp tục triển khai theo tiến độ công tác chuẩn bị đầu tư của các dự án KCN mới đã được chấp thuận chủ trương đầu tư: KCN Sông Công II (Thái Nguyên), KCN Trấn Yên (Yên Bái), KCN Dốc Đá Trắng (Khánh Hòa); đồng thời khảo sát, đề xuất lập hồ sơ để triển khai đầu tư các KCN mới...

Nhà ở và khu đô thị:

+ Tiếp tục phát triển các khu nhà ở xã hội, nhà ở công nhân đồng bộ với phát triển KCN hiện có cũng như đầu tư mới của Tổng công ty, theo đó tập trung đầu tư hoàn thiện, đưa vào sử dụng đối với các dự án nhà ở xã hội, nhà ở công nhân tại các KCN.

+ Tiếp tục triển khai phát triển quỹ đất các khu nhà ở/đô thị cho các giai đoạn tiếp theo tại các địa bàn theo danh mục kế hoạch đầu tư đã báo cáo tại ĐHĐCĐ.

+ Đồng thời, đã hoàn thành, khai trương và đưa vào vận hành Khách sạn nghỉ dưỡng 5 sao quốc tế “Angsana Quan Lan HaLong Bay Hotel & Resort” từ tháng 7/2024.

Đầu tư tài chính vào các công ty con, công ty liên kết

Năm 2024, Tổng công ty đã thực hiện góp vốn theo tiến độ tại Công ty ViMariel - CTCP ở mảng Kinh doanh hạ tầng KCN với vốn đầu tư thêm là 84.181 triệu đồng.

CÁC CÔNG TY CON TẠI THỜI ĐIỂM 31/12/2024

Tên công ty con	Nơi thành lập, hoạt động	Hoạt động kinh doanh chính	Vốn điều lệ (triệu đồng)	Tỷ lệ sở hữu	Tổng TS tại 31/12/2024 (triệu đồng)	DTT 2024 (triệu đồng)
1. CTCP Viglacera Thăng Long	Vĩnh Phúc	SX và KD gạch ốp lát	69.898	51,07%	337.700	630.257
2. CTCP Viglacera Tiên Sơn	Bắc Ninh	SX và KD gạch ốp lát	500.000	51,00%	2.115.246	2.143.145
3. CTCP Viglacera Hà Nội	Hà Nội	SX và KD gạch ốp lát	56.000	51,00%	350.478	561.471
4. CTCP Bao bì và Má phanh Viglacera	Hà Nội	SX và KD bao bì, má phanh	9.900	51,00%	58.899	79.107
5. CTCP Kinh doanh Gạch Ốp lát Viglacera	Hà Nội	Kinh doanh gạch ốp lát	30.000	51,02%	596.621	3.814.639
6. CTCP Việt Trì Viglacera	Phú Thọ	SX và KD sứ vệ sinh	26.250	92,82%	118.978	199.968
7. CTCP Sứ Viglacera Thanh Trì	Hà Nội	SX và KD sứ vệ sinh	63.000	59,96%	137.790	173.831
8. CTCP Thương mại Viglacera	Hà Nội	KD vật liệu xây dựng	28.469	76,23%	293.515	953.125
9. CTCP Bê tông khí Viglacera	Bắc Ninh	SX và KD gạch AAC, panel	65.000	96,19%	112.282	109.117
10. CTCP Kính Đáp Cầu (Hợp nhất)	Bắc Ninh	SX và KD kính	300.000	86,41%	119.445	46.750
11. CTCP Viglacera Vân Hải	Quảng Ninh	Khai thác và KD cát, du lịch	800.039	98,17%	1.381.911	43.234
12. CTCP Khoáng sản Viglacera	Yên Bái	Khai thác và KD khoáng sản	12.500	51,00%	45.662	65.893
13. CTCP Viglacera Hạ Long (Hợp nhất)	Quảng Ninh	SX và KD gạch ngói	250.000	50,48%	728.933	1.148.292
14. CTCP Từ Liêm	Hà Nội	SX và KD gạch ngói	15.625	55,92%	22.436	9.632
15. CTCP Đông Anh	Hà Nội	SX và KD gạch ngói	10.050	51,00%	13.399	38.219
16. CTCP Gốm Xây dựng Hữu Hưng	Hà Nội	SX và KD gạch ngói	7.500	51,00%	4.531	6.094
17. CTCP Tư vấn Viglacera	Hà Nội	Lập dự án, thiết kế các công trình	3.000	76,89%	15.627	15.946
18. CTCP Phát triển KCN Viglacera Yên Mỹ (Hợp nhất)	Hưng Yên	Đầu tư xây dựng, cho thuê CSHT KCN	300.000	60,00%	1.210.454	1.009.903
19. Công ty ViMariel - CTCP	Cuba	Kinh doanh hạ tầng KCN	395.745	99,95%	564.257	15.000
20. Công ty TNHH CHAO - Viglacera	Hà Nội	Dịch vụ du lịch, nhà hàng	3.146	100,00%	198	-
21. Công ty TNHH Kính Nồi Siêu trắng Phú Mỹ	Vũng Tàu	SX và KD Kính	886.000	65,00%	2.464.213	1.447.372
22. CTCP Viglacera Thái Nguyên	Thái Nguyên	Đầu tư và Kinh doanh hạ tầng KCN	600.000	51,00%	622.974	-

MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH NĂM 2024

TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ VÀO CÁC CÔNG TY LIÊN KẾT TÍNH ĐẾN NGÀY 31/12/2024

Tên công ty liên kết	Nơi thành lập, hoạt động	Hoạt động KD chính	Vốn điều lệ (triệu đồng)	Tỷ lệ sở hữu	Tổng TS tại 31/12/2024 (triệu đồng)	DTT 2024 (triệu đồng)
1. Công ty TNHH Kính nổi Việt Nam	Bắc Ninh	SX và KD Kính	512.042	35,29%	675.990	1.099.735
2. CTCP Đầu tư và Xuất nhập khẩu Viglacera	Hà Nội	KD xuất nhập khẩu	80.000	25,00%	163.585	102.585
3. CTCP Gạch ngói Từ Sơn	Bắc Ninh	SX và KD gạch	20.002	24,93%	16.014	6.527
4. CTCP gốm xây dựng Yên Hưng	Quảng Ninh	SX và KD gạch	10.000	26,00%	25.465	1.542
5. CTCP Gạch chịu lửa Cầu Đuống	Hà Nội	SX và KD Gạch chịu lửa	5.000	25,00%	29.356	18.191
6. Công ty SanVig - CTCP	Cuba	SX và KD các sản phẩm gốm sứ, vật liệu và các sản phẩm XD khác	39.859.960 (USD)		666.728	185.473

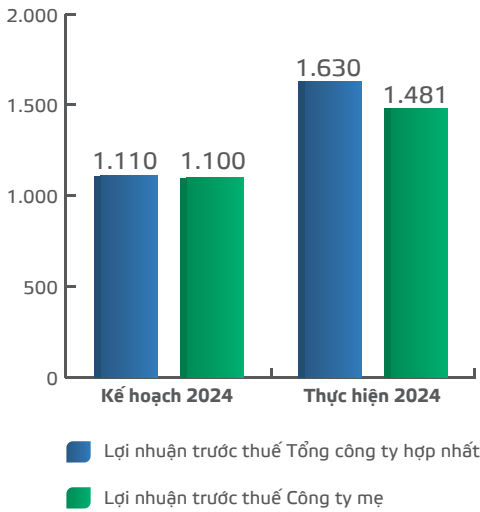


Theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi công ty TNHH Deloitte Việt Nam

Chỉ tiêu	ĐVT	Công ty mẹ			Hợp nhất		
		Năm 2024	Năm 2023	% 2024/ 2023	Năm 2024	Năm 2023	% 2024/2023
I. Tình hình tài chính							
Tổng giá trị tài sản	Tr.đ	16.746.391	15.256.033	110%	24.827.419	24.100.190	103%
Doanh thu thuần	Tr.đ	3.935.428	5.337.068	74%	11.906.356	13.193.818	90%
Lợi nhuận gộp	Tr.đ	1.883.557	2.217.639	85%	3.517.307	3.519.126	100%
Lợi nhuận từ HĐKD	Tr.đ	1.413.499	1.924.499	73%	1.601.646	1.593.983	100%
Lợi nhuận khác	Tr.đ	67.934	-13.364		28.680	7.955	361%
Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	1.481.432	1.911.134	78%	1.630.326	1.601.939	102%
Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	1.192.879	1.577.938	76%	1.187.619	1.162.239	102%
% cổ tức	%	22% (dự kiến)	22,5%	98%			
Lợi nhuận chi trả cổ tức	Tr.đ	986.370	1.008.788	98%			
% Lợi nhuận chi trả cổ tức	%	83%	64%	129%			
II. Các chỉ tiêu chủ yếu							
1. Khả năng thanh toán							
+ Hệ số khả năng thanh toán tổng quát		1,91	1,95	98%	1,67	1,65	101%
+ Hệ số khả năng thanh toán ngắn hạn		1,13	1,14	98%	1,08	1,09	99%
2. Cơ cấu vốn							
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản		0,52	0,51	102%	0,60	0,60	100%
+ Hệ số Nợ/VCSH		1,10	1,05	105%	1,49	1,53	98%
3. Năng lực hoạt động							
+ Vòng quay Hàng tồn kho		5,2	8,8	58%	11,0	12,9	85%
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân		0,25	0,36	68%	0,49	0,56	87%
4. Khả năng sinh lời							
Tỷ suất Lợi nhuận trước thuế / Doanh thu	%	37,6%	35,8%	105%	13,7%	12,1%	113%
Tỷ suất sinh lời trên tổng tài sản (ROA)	%	7,5%	10,7%	69%	4,9%	4,9%	100%
Tỷ suất sinh lời trên vốn chủ sở hữu (ROE)	%	15,5%	22,1%	70%	12,2%	12,5%	98%
Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	30,3%	29,6%	97%	10,0%	8,8%	113%
Tỷ suất Lợi nhuận hoạt động SXKD/Doanh thu thuần	%	35,9%	36,1%	100%	13,5%	12,1%	111%

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024



Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 của Tổng công ty

(Theo kết quả đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam)

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	%TH/KH
1. Lợi nhuận trước thuế			
+ Tổng công ty Viglacera - CTCP (hợp nhất)	1.110	1.630	147%
+ Công ty mẹ	1.100	1.481	135%
2. Tổng doanh thu			
+ Tổng công ty Viglacera - CTCP (theo BCTC hợp nhất)	13.353	11.906	89%
+ Công ty Mẹ (theo BCTC riêng)	4.939	3.935	80%
3. Thực hiện đầu tư công ty mẹ			
+ Lĩnh vực kinh doanh nhà	610	300,3	49%
+ Lĩnh vực đầu tư hạ tầng kỹ thuật và dịch vụ KCN	1.711	1.677,2	98%
+ Lĩnh vực vật liệu và NCPT, đào tạo	559	44,5	8%
4. Vốn điều lệ của Tổng công ty Viglacera - CTCP			
	4.483,5	4.483,5	100%
5. Chia cổ tức bằng tiền			
(% vốn điều lệ 4.483,5 tỷ đồng)	20%	22%	(dự kiến)



Mặc dù năm 2024 được đánh giá là năm rất khó khăn cho các doanh nghiệp, tuy nhiên với kết quả đạt được nêu trên, Tổng công ty Viglacera-CTCP hoạt động vẫn có hiệu quả. Lợi nhuận hợp nhất và Công ty Mẹ vượt Kế hoạch được ĐHĐCĐ giao, tỷ lệ chia cổ tức (dự kiến) cao hơn 2% so với mục tiêu cam kết với ĐHĐCĐ. Đây cũng là điều kiện để tạo nguồn lực cần thiết để đầu tư mở rộng, đảm bảo tốc độ tăng trưởng và phát triển bền vững trong các năm tiếp theo; duy trì vị thế là doanh nghiệp tiên phong trong ngành vật liệu xây dựng và đầu tư kinh doanh bất động sản tại Việt Nam.

Năm 2024, Tổng công ty có các sự kiện nổi bật như:

- Công bố “Hệ sinh thái VLXD xanh, đồng bộ cho mọi công trình” đi đôi với chuỗi hoạt động hợp tác chuyên ngành Kiến trúc – Xây dựng.
- Công bố phát triển KCN xanh và thông minh Thuan Thanh Eco Smart IP.

- Được Chính Phủ chấp thuận chủ trương đầu tư 3 KCN mới với quy mô 839 ha: Sông Công II Giai đoạn 2 (296 ha tại Thái Nguyên); Dốc Đá Trắng (288 ha tại Khánh Hòa) và KCN Trấn yên (255 ha tại Yên Bái).

- Ra mắt sản phẩm Đá nung kết vân trong xương.

- Sản xuất thành công sản phẩm Sen vòi phủ PVD.

- Sản xuất Sứ vệ sinh trên thiết bị băng áp lực.

- Khánh thành Khách sạn 5 sao Angsana Quan Lạn.

- Tổ chức thành công Lễ kỷ niệm 50 năm thành lập Tổng công ty.

- Triển khai Gói tài trợ 50 tỷ đồng bằng các loại vật liệu xây dựng như gạch ốp lát, sứ vệ sinh, sen vòi, kính xây dựng cho các địa phương đang gặp khó khăn.



KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CÁC LĨNH VỰC CỦA TỔNG CÔNG TY

LĨNH VỰC VẬT LIỆU

Năm 2024, lĩnh vực vật liệu (bao gồm khối sản xuất và khối thương mại) chịu ảnh hưởng tác động lớn từ các yếu tố thị trường, mức độ cạnh tranh, tỷ giá và giá đầu vào gia tăng... theo đó, giá bán nhìn chung giảm, chi phí dừng sản xuất tăng cao, đã làm giảm hiệu quả của tất cả các nhóm sản phẩm. Hiệu quả hoạt động của toàn lĩnh vực có lỗ phát sinh, tuy nhiên đã giảm lỗ so với năm 2023. Doanh thu đạt trên 9.200 tỷ đồng, bằng 89% mục tiêu kế hoạch và bằng 97% so với năm 2023.

◆ Nhóm sản phẩm kính:

Tổng doanh thu đạt trên 3.100 tỷ đồng bằng 92% so với năm 2023. Nhu cầu thị trường sụt giảm, cạnh tranh khốc liệt với sản phẩm nhập khẩu, giá bán giảm sâu là yếu tố làm giảm hiệu quả.

◆ Nhóm sản phẩm sứ vệ sinh, sen vòi – thương mại:

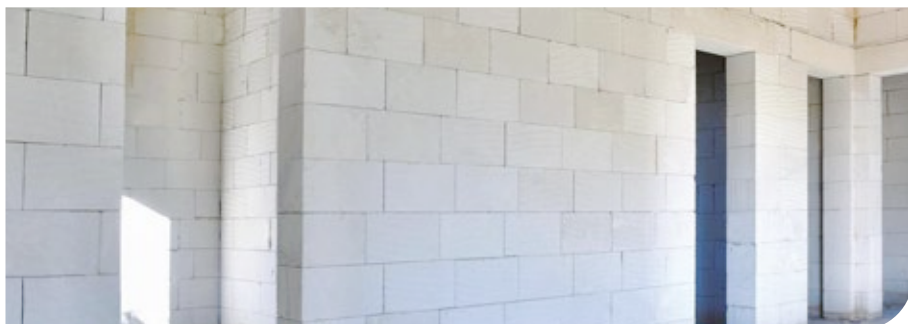
Tổng doanh thu đạt xấp xỉ 950 tỷ đồng, bằng 86% so với năm 2023. Thị trường tiêu thụ các sản phẩm sứ vệ sinh gặp nhiều khó khăn, nhu cầu giảm khoảng 15% so với năm 2023. Các đơn vị đã tập trung thực hiện cơ cấu lại danh mục sản phẩm, đầu tư chiều sâu, nâng cao năng lực, chất lượng; đồng thời tập trung tiêu thụ tồn kho, thu hồi dòng tiền, tới thời điểm 31/12/2024, giá trị tồn kho giảm 51% và công nợ phải thu của khách hàng giảm 24% so với đầu năm.

◆ Nhóm sản phẩm Gạch Ốp lát – kinh doanh:

Lãi trước thuế đạt trên 100 tỷ đồng, bằng 5 lần thực hiện năm 2023; Tổng doanh thu đạt gần 3.900 tỷ đồng bằng 105% so với năm 2023. Đây là nhóm sản phẩm có lợi nhuận và hiệu quả cao nhất trong lĩnh vực vật liệu. Trong 6 tháng cuối năm, khi thị trường bắt đầu có dấu hiệu khởi sắc, các đơn vị đã nắm bắt và chủ động, linh hoạt trong sản xuất, phát triển các mẫu/bộ sản phẩm mới kết hợp với đầu tư chiều sâu giảm chi phí sản xuất (chuyển đổi và nâng cao hiệu suất sử dụng nhiên liệu), theo đó gia tăng được hiệu quả, giảm tồn kho.

◆ Nhóm sản phẩm gạch ngói đất sét nung:

Tổng doanh thu đạt trên 1.200 tỷ đồng, bằng 92% thực hiện năm 2023. Năm 2024 tiếp tục là năm khó khăn khi thị trường sản phẩm gạch ngói đất sét nung, nhu cầu giảm sút kéo dài đã làm ảnh hưởng sâu tới kết quả SXKD, bên cạnh đó là nhóm chịu ảnh hưởng trực tiếp cơn bão Yagi, chi phí thiệt hại lớn; Nguồn nguyên liệu cạn kiệt, chi phí sản xuất ở mức cao (Than, LPG)... các đơn vị đã phải chủ động thu hẹp sản xuất, lựa chọn phương án kinh doanh hợp lý để duy trì công việc cho đội ngũ người lao động và đảm bảo nhu cầu dòng tiền.



Doanh thu gạch ốp lát đạt

3.900 tỷ đồng

tăng 105% so với 2023



LĨNH VỰC BẤT ĐỘNG SẢN

Lãi trước thuế đạt trên 1.900 tỷ đồng, đạt 140% KH năm; Doanh thu lĩnh vực đạt trên 5.200 tỷ đồng. Lĩnh vực bất động sản khu công nghiệp đạt hiệu quả cao, góp phần quan trọng cho Công ty Mẹ hoàn thành vượt kế hoạch năm đã được ĐHCĐ thông qua.

Tổng công ty tập trung đầu tư tại các dự án đang triển khai; thực hiện nghiên cứu chuẩn bị đầu tư, phát triển mở rộng quỹ đất tại các địa bàn mới.

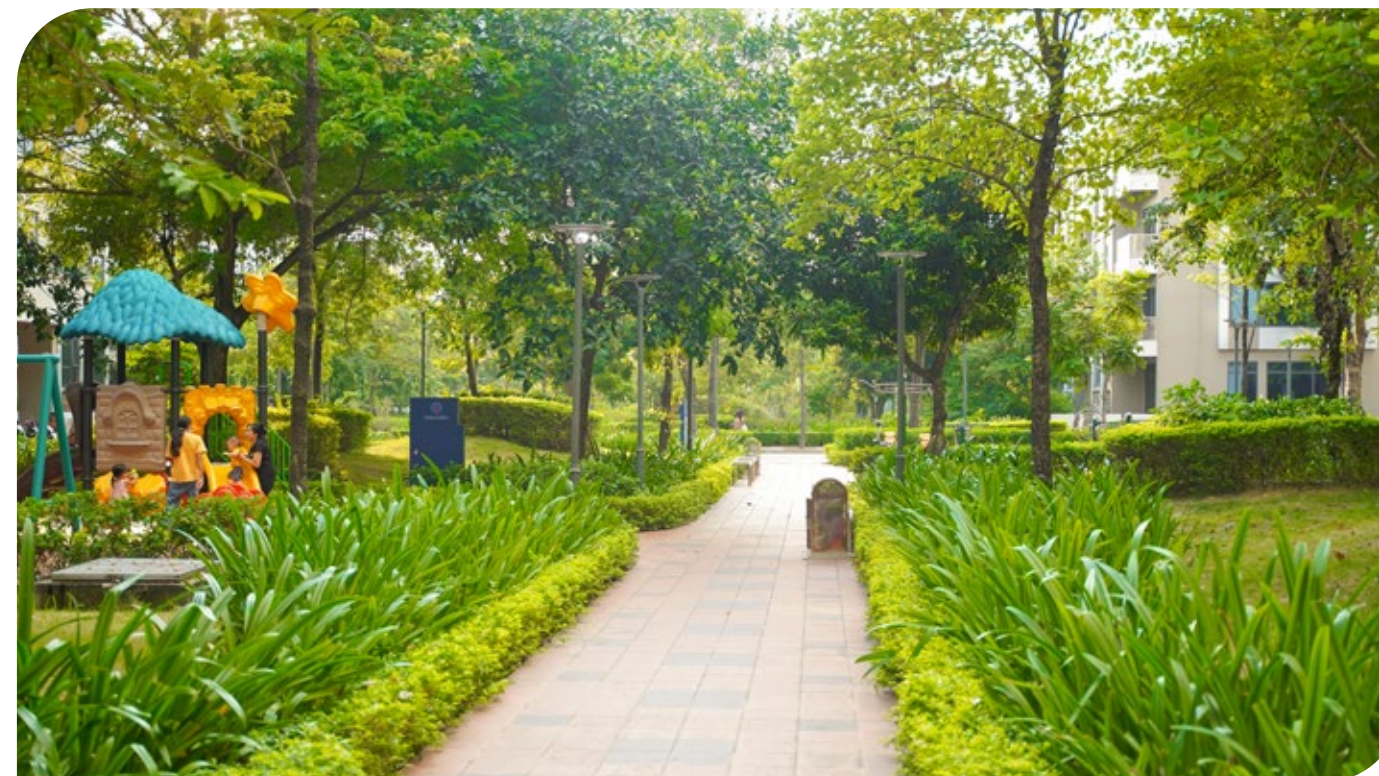
- Hạ tầng khu công nghiệp: Tập trung các dự án khu công nghiệp KCN Yên Phong IIC, KCN Thuận Thành, KCN Phú Hà, KCN Tiên Hải, KCN Phong Điền...; hoàn thành và đưa vào vận hành các dự án trạm xử lý nước thải và cấp nước sạch. Đồng thời, xúc tiến triển khai công tác chuẩn bị đầu tư các dự án mới, trong đó 03 dự án đã được Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư là KCN Sông Công 2 - GĐ 2 (Thái Nguyên); KCN Dốc Đá Trắng (Khánh Hòa) và KCN Trấn Yên (Yên Bái), dự kiến khởi công trong năm 2025.

- Nhà ở: Hoàn thành và đưa vào sử dụng các khu nhà chung cư tại các Dự án gồm Nhà ở công nhân KCN Đồng Nai, Nhà ở xã hội KCN Phú Hà, Nhà ở xã hội 9.8ha Yên Phong, Nhà ở công nhân KCN Đồng Văn, Nhà ở công nhân KCN Đồng Văn IV. Đồng thời, tiếp tục nghiên cứu phát triển các dự án nhà ở khác của Tổng công ty.

- Xúc tiến tìm kiếm các dự án mới (Khu công nghiệp - Đô thị - Dịch vụ) trên địa bàn các tỉnh có lợi thế.

Hoàn thành và đưa vào sử dụng
nhà ở xã hội KCN Yên Phong

9,8 ha



HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ TẠI NƯỚC NGOÀI

- Công ty SanVig-CTCP (Nhà máy Sứ vệ sinh và Nhà máy gạch ốp lát ceramic): Tình trạng thiếu điện, nhiên liệu, dầu đã liên tục làm gián đoạn sản xuất của Nhà máy. Công ty cũng đã chủ động khắc phục khó khăn, duy trì hoạt động, trong năm 2024 có lợi nhuận.
- Công ty ViMariel - CTCP: Cơ bản hoàn thành đầu tư hạ tầng kỹ thuật, tạo quỹ đất sạch đủ điều kiện phục vụ kinh doanh (hiện đã có 5 nhà đầu tư thứ cấp thuê).



HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH CỦA TỔNG CÔNG TY VIGLACERA - CTCP

Triển khai thực hiện kế hoạch và lộ trình tái cơ cấu, sắp xếp và đổi mới doanh nghiệp đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm của Tổng công ty thông qua:

♦ Công tác tái cơ cấu

- Tiếp tục thực hiện các công việc liên quan đến thoái vốn Nhà nước tại Tổng công ty Viglacera - CTCP theo Quyết định số 1479/QĐ-TTg ngày 29/11/2022 và Quyết định số 158/TTg-DNDN ngày 2/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ, chỉ đạo của Bộ Xây dựng và các văn bản sửa đổi, bổ sung có liên quan.

- Thực hiện lộ trình tăng vốn, thoái vốn Tổng công ty tại các công ty thành viên:

+ Hoàn thành góp vốn thực hiện tăng vốn tại Công ty ViMariel-CTCP;

Triển khai thủ tục tăng vốn tại CTCP Viglacera Thái Nguyên, dự kiến thực hiện trong quý 3/2025;

+ Triển khai các thủ tục thành lập và đầu tư góp vốn vào CTCP Viglacera Phú Thọ, CTCP mới tại Lạng Sơn, Hưng Yên;

+ Đã thực hiện xong các thủ tục mua lại toàn bộ phần vốn của thành viên góp vốn còn lại tại Công ty TNHH Kính nổi Việt Nam (VFG) để nâng tỷ lệ sở hữu của Viglacera lên 100%.

♦ Công tác quản trị sản xuất và kinh doanh

- Triển khai các giải pháp thực hiện kế



hoạch ngay từ đầu năm 2024. Theo dõi, bám sát diễn biến của thị trường để có chính sách kinh doanh phù hợp, linh hoạt trong điều hành sản xuất; Thực hiện các giải pháp nâng cao năng suất lao động, giảm chi phí sản xuất thông qua ứng dụng khoa học công nghệ, sáng kiến cải tiến kỹ thuật, cơ giới hóa và tự động hóa.

- Duy trì công tác kiểm tra đánh giá chất lượng sản phẩm, nguyên liệu đầu vào để kịp thời có giải pháp khắc phục những tồn tại. Trong năm 2024 Tổng công ty đã triển khai sản xuất sản phẩm sứ vệ sinh trên băng áp lực, đá nung kết vân trong xương, sen vòi phủ PVD. Nghiên cứu thực hiện các đề tài khoa học và hỗ trợ các Ban trong công tác quản trị công nghệ, môi trường, tự động hóa.

- Công tác thị trường và phát triển thương hiệu:

+ Thị trường nội địa: Tập trung các nguồn lực cho công tác phát triển thị trường, củng cố và phát triển mở rộng hệ thống đại lý/cửa hàng song song phát triển thương mại điện tử; Xây dựng chiến lược phát triển thương hiệu của Tổng công ty; Đẩy mạnh

công tác R&D, kiểm soát chất lượng để nâng cao năng lực cạnh tranh; Đẩy mạnh các hoạt động thương mại, truyền thông, tiếp cận tối đa tới khách hàng.

+ Thị trường xuất khẩu: Tập trung nhiều nguồn lực để phát triển thị trường; tìm kiếm các đối tác xuất khẩu mới, đặc biệt thị trường Mỹ và Châu Âu, gia tăng cả về sản lượng và giá trị xuất khẩu, tham dự các triển lãm VLXD lớn của Quốc tế. Theo đó, **năm 2024 doanh số xuất khẩu đạt 46,86 triệu USD (cao nhất từ trước tới nay).**

+ Tham gia và đạt các giải thưởng thương hiệu uy tín quốc gia và quốc tế; Duy trì công tác rà soát việc bảo hộ nhãn hiệu; Phối hợp các đơn vị, các cơ quan chức năng xử lý và ngăn chặn hàng giả, hàng nhái thương hiệu Viglacera.

- Tiếp tục kiện toàn công tác điều hành quản lý Tổng công ty nâng cao chất lượng công tác kiểm soát, điều hành, phù hợp để đáp ứng các tiêu chuẩn về quản trị.

Doanh số xuất khẩu 2024

46,86 triệu USD

Cao nhất từ trước tới nay



Tình hình tài chính

Tổng tài sản của Công ty mẹ là

16.746 tỷ đồng

Vốn chủ sở hữu đạt

7.963 tỷ đồng

Năm 2024, tình hình tài chính của Công ty Mẹ tiếp tục được cân đối và lành mạnh hóa; sử dụng và bảo toàn vốn hiệu quả. Đồng thời, với tăng trưởng lợi nhuận vượt kế hoạch, nâng cao được lợi ích cổ đông, nâng cao uy tín và vị thế của Tổng công ty.

Công tác nguồn vốn và dòng tiền

- Đảm bảo nguồn vốn cho các dự án trọng điểm của Tổng Công ty; Chuẩn bị các hồ sơ, các bước thủ tục trong việc tăng vốn, thoái vốn tại một số các đơn vị.

- Thực hiện lành mạnh hóa tài chính tại Công ty Mẹ và các đơn vị trên cơ sở xây dựng lộ trình và kiểm soát chặt chẽ hàng tồn kho, dư nợ phải thu thông qua công tác thực hiện kiểm kê định kỳ, đối chiếu công nợ thường xuyên và định kỳ để phòng ngừa thất thoát có thể xảy ra.

Tình hình tài sản

Tại thời điểm 31/12/2024, tổng tài sản của Công ty mẹ là 16.746 tỷ đồng; vốn chủ sở hữu đạt 7.963 tỷ đồng. Năm 2024, tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản (ROA) của Công ty mẹ là 7,5%.

Toàn bộ tài sản cố định được quản lý, sử dụng và trích khấu hao tuân thủ quy định của nhà nước và quy định nội bộ của Tổng công ty.

Tình hình công nợ

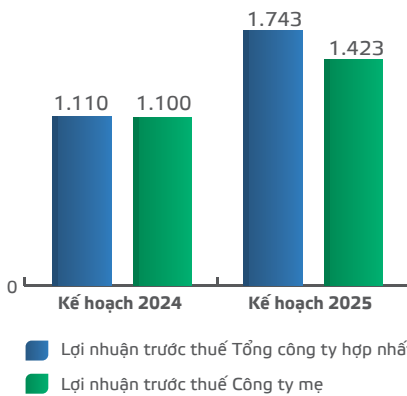
Toàn bộ các khoản công nợ phải thu của Tổng công ty đều mở sổ chi tiết theo dõi nợ phải thu đến từng khách hàng, thường xuyên phân loại các khoản nợ (nợ trong hạn, nợ khó đòi, nợ không có khả năng thu hồi) đồng thời đôn đốc thu hồi công nợ phải thu, tổ chức kiểm kê đối chiếu vào giữa năm và cuối năm tài chính để đánh giá hiệu quả quản trị các khoản phải thu. Các khoản công nợ khó đòi đã được rà soát và trích lập dự phòng.

Tại ngày 31/12/2024, Hệ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu của Công ty mẹ đạt 1,1 lần, Hợp nhất toàn Tổng công ty đạt 1,49 lần, đảm bảo mức độ an toàn tài chính cao. Cơ cấu nợ phải trả ngắn hạn/dài hạn được duy trì ở mức độ hợp lý, trong đó dư nợ vay của Công ty mẹ là 1.014 tỷ đồng và của toàn Tổng công ty là 4.812 tỷ đồng, tăng mạnh so với thời điểm đầu năm chủ yếu do đẩy mạnh triển khai thủ tục vay vốn để bổ sung dòng tiền đầu tư các dự án mới thay thế cho vốn tự có, đảm bảo sử dụng hiệu quả đòn bẩy tài chính. Toàn bộ các khoản nợ phải trả được Tổng công ty mở sổ sách kế toán theo dõi đầy đủ và quản lý chặt chẽ các khoản nợ phải trả tuân theo quy định hiện hành của nhà nước, quy chế quản lý nợ của Tổng công ty.



Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Kế hoạch phát triển trong tương lai



Tiếp tục triển khai tăng cường phân cấp quản lý về SXKD theo các lĩnh vực, các Ban chuyên quản - trong đó có các Công ty sản xuất và Công ty kinh doanh thương mại nhằm phát huy hiệu quả của từng lĩnh vực, đáp ứng nhu cầu và nâng cao công tác quản trị, tập trung nguồn lực.

Kết quả hoàn thành kế hoạch đào tạo và phát triển nguồn nhân lực là một cơ sở để đánh giá, xếp loại Người đại diện phần vốn, Giám đốc các đơn vị và khen thưởng các đơn vị hoàn thành tốt các chỉ tiêu. Các năm tiếp theo, Tổng công ty sẽ tiếp tục rà soát quy hoạch nguồn, đánh giá, luân chuyển cán bộ phù hợp với định hướng dài hạn.

Năm 2025, kinh tế thế giới tiếp tục chịu ảnh hưởng do những biến động địa chính trị vẫn còn nhiều diễn biến khó lường; cạnh tranh thương mại giữa các nền kinh tế lớn (thuế quan, rào cản nhập khẩu...) là những thách thức không nhỏ cho khả năng tăng trưởng kinh tế trong nước (xuất khẩu, thu hút đầu tư nước ngoài...) Các yếu tố như phát triển bền vững, công nghệ mới và nhu cầu công trình chống chịu thiên tai sẽ là xu hướng cho cả thị trường trong và ngoài nước.

Với kinh tế Việt Nam: được đánh giá vẫn có được tốc độ tăng trưởng, thu hút đầu tư nước ngoài. Thị trường bất động sản được kỳ vọng sẽ bước vào giai đoạn ổn định, tăng trưởng bền vững hơn với nhiều cơ hội cho cả nhà đầu tư và người mua thực sự để ở, trong đó các phân khúc dẫn dắt thị trường sẽ tập trung vào chung cư trung cấp, nhà ở xã hội và BĐS khu công nghiệp... theo đó thị trường vật liệu dự kiến sẽ có sự tăng trưởng mạnh mẽ nhờ vào nhu cầu cao từ các ngành xây dựng, bất động sản và cơ sở hạ tầng. Đồng thời, hiệu ứng từ những chính sách hỗ trợ sản xuất và hỗ trợ xuất khẩu của Chính Phủ, các hiệp định thương mại.. cũng là các yếu tố tạo cơ hội phát triển cho lĩnh vực.

Các chỉ tiêu chính của Kế hoạch năm 2025 như sau: ĐVT: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2024	Kế hoạch 2025	%KH 2025/ TH 2024
1. Lợi nhuận trước thuế			
+ Tổng công ty Viglacera - CTCP (theo BCTC hợp nhất)	1.630	1.743	107%
+ Công ty Mẹ (theo BCTC riêng)	1.481	1.423	96%
2. Tổng doanh thu thuần			
+ Tổng công ty Viglacera - CTCP (theo BCTC hợp nhất)	11.906	14.437	121%
+ Công ty Mẹ (theo BCTC riêng)	3.935	5.579	142%
3. Thực hiện đầu tư công ty mẹ			
+ Lĩnh vực kinh doanh nhà	300	580	193%
+ Lĩnh vực đầu tư hạ tầng kỹ thuật và dịch vụ KCN	1.677	1.237	74%
+ Lĩnh vực vật liệu và NCPT, đào tạo	45	33	73%
4. Vốn điều lệ của Tổng công ty Viglacera-CTCP			
	4.483,5	4.483,5	100%
5. Chia cổ tức bằng tiền (% vốn điều lệ 4.483,5 tỷ đồng)			
	22%	22%	100%

Các nhiệm vụ trọng tâm của Tổng công ty trong năm 2025

- 1 Tập trung triển khai công tác thoái vốn Nhà nước tại Tổng công ty Viglacera - CTCP theo Quyết định số 1479/QĐ-TTg ngày 29/11/2022 và Quyết định số 158/TTg-DNDN ngày 02/03/2024 của Thủ tướng Chính phủ; chỉ đạo của Bộ Xây dựng và các văn bản sửa đổi, bổ sung có liên quan, lộ trình triển khai trong giai đoạn 2024-2025.
- 2 Phối hợp với Tư vấn xây dựng và triển khai Định hướng chiến lược phát triển của Tổng công ty trong giai đoạn mới.
- 3 Tập trung công tác phát triển thị trường trong nước và xuất khẩu. Tổ chức xây dựng mới chính sách phát triển thị trường, mô hình tổ chức, đào tạo, tuyển dụng đội ngũ bán hàng phù hợp với từng lĩnh vực sản phẩm của Tổng công ty.
- 4 Vận hành sản xuất theo trên cơ sở đánh giá thị trường, đặt hàng của đơn vị thương mại/kinh doanh; Tập trung nghiên cứu lựa chọn các mẫu mã sản phẩm mới phù hợp với nhu cầu thị trường; Tập trung phát triển các dòng sản phẩm mới, tập trung đẩy mạnh vào dòng sản phẩm thuộc phân khúc giá rẻ/ giá trung bình và hàng xuất khẩu.
- 5 Triển khai khảo sát, lập phương án tổng thể và từng bước triển khai ứng dụng ERP vào quản lý điều hành hoạt động của các đơn vị phụ thuộc, công ty Mẹ và của toàn Tổng công ty.
- 6 Tiếp tục triển khai và hoàn thành thủ tục thành lập, góp vốn, tăng vốn tại các Công ty đã được Nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua;
- 7 Triển khai Kế hoạch đầu tư phát triển của Tổng công ty, đảm bảo mục tiêu năm 2025 và định hướng phát triển lâu dài, bền vững của Tổng công ty.



BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Đánh giá kết quả hoạt động của HĐQT trong năm 2024

Năm 2024, HĐQT Tổng công ty đã triển khai và thực hiện các hoạt động, nhiệm vụ một cách đầy đủ, kịp thời, bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ số 02/TCT-NQĐHCĐ ngày 29/5/2024, đặc biệt trong 2 lĩnh vực hoạt động cốt lõi là vật liệu xây dựng và đầu tư kinh doanh bất động sản.

Kết quả sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2024, với lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt 1.630 tỷ đồng, tương đương 147% kế hoạch Đại hội cổ đông giao, doanh thu hợp nhất đạt 11.906 tỷ đồng, riêng doanh thu xuất khẩu chạm mốc kỷ lục gần 1.200 tỷ đồng.

♦ Lĩnh vực SXKD vật liệu:

Năm 2024, tiếp tục với những thách thức không nhỏ: áp lực cạnh tranh gia tăng trong từng nhóm sản phẩm, đặc biệt là các sản phẩm nhập khẩu; nhu cầu thị trường trong 6 tháng đầu năm suy giảm, tồn kho tăng, giá bán giảm sâu; tỷ giá ngoại tệ tăng mạnh làm tăng chi phí đầu vào. Một số nhóm còn lỗ phát sinh, xuất phát từ việc chưa nắm bắt kịp thời với những thay đổi của tình hình thực tế tại một số đơn vị. Cần tập trung phân tích, đánh giá thị trường, định vị sản phẩm/thị trường, xây dựng thương hiệu giảm áp lực cạnh tranh ngày càng gay gắt (trực tiếp từ hàng nhập khẩu); đồng thời biến động chính sách thuế quan của các nền kinh tế lớn cũng gây bất lợi không nhỏ đối với khả năng xuất khẩu sản phẩm của Tổng công ty.

Đây cũng là thời điểm nhóm vật liệu rà soát, đánh giá triển khai điều chỉnh cơ cấu sản phẩm, khai thác tối đa những lợi thế cạnh tranh, đáp ứng nhu cầu thị trường trong nước và xuất khẩu. Theo đó xây dựng và triển khai **Hệ sinh thái vật liệu xây dựng xanh, đồng bộ cho mọi công trình**, thực hiện phát triển các mẫu mã sản phẩm đạt tiêu chuẩn và đáp ứng nhu cầu thị trường xuất

khẩu; chuyển dịch nhanh chóng sang các sản phẩm có giá trị gia tăng cao hơn như vật liệu xanh, vật liệu tiết kiệm năng lượng, vật liệu thông minh và thân thiện với môi trường.

♦ Lĩnh vực KD bất động sản (KCN, No):

Lĩnh vực Bất động sản thuộc Công ty Mẹ vẫn tiếp tục thể hiện tốt vai trò dẫn dắt trong việc duy trì hiệu quả, góp phần quan trọng cho Công ty Mẹ hoàn thành kế hoạch năm đã được ĐHĐCĐ thông qua; đặc biệt bất động sản khu công nghiệp tiếp tục có hiệu quả tốt. Năm 2024, Tổng công ty tiếp tục tập trung triển khai đầu tư hạ tầng đồng bộ tại các KCN hiện có, đáp ứng yêu cầu đất sạch cho công tác kinh doanh; thực hiện giải pháp phát triển KCN xanh và thông minh được thí điểm tại KCN Thuận Thành, từng bước áp dụng tại các KCN mới và hiện có, gia tăng tiện ích và lợi thế cạnh tranh, thu hút nhà đầu tư tại các KCN của Tổng công ty.

Tiếp tục kế hoạch mở rộng quỹ đất phát triển các dự án mới trong lĩnh vực KCN và nhà ở xã hội/nhà ở công nhân trọng điểm tại các KCN. Theo đó, trong năm 2024, Tổng công ty đã được Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư của 03 KCN là Sông Công GĐ2 (Thái Nguyên), Trấn Yên (Yên Bái), Dốc Đá trắng (Khánh Hòa) với tổng quy mô ~ 839 ha, theo đó, đã khởi công trong quý I/2025 Dự án KCN Sông Công GĐ2 và KCN Dốc Đá Trắng.

♦ Công tác tái cơ cấu và quản trị

- Tiếp tục thực hiện lộ trình tăng vốn, thoái vốn theo Kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua tại Nghị quyết số 02/TCT-NQĐHCĐ ngày 29/05/2024. Tuy nhiên, lộ trình thoái vốn tại các công ty trong nhóm Gạch ngói đất sét nung chưa đạt tiến độ đặt ra do vướng nhiều các thủ tục liên quan.

- Tiếp tục duy trì ký kết hợp đồng sử dụng các dịch vụ tư vấn chuyên nghiệp theo chuẩn thông lệ quốc tế do các công ty kiểm toán trong nhóm Big 4; phát huy vai trò của bộ phận kiểm toán nội bộ, nâng cao công tác kiểm soát đối với hoạt động của Tổng công ty và nâng cao chất lượng quản trị. Đối với các đơn vị có kết quả hoạt động kinh doanh chưa đạt kế hoạch, Tổng công ty đã thực hiện rà soát tổng thể, xây dựng và triển khai phương án tái cơ cấu toàn diện nhằm cải thiện hiệu quả hoạt động của đơn vị. Song song, tiếp tục rà soát các quy chế quản trị nội bộ đã ban hành, lập kế hoạch và triển khai điều chỉnh hoàn thiện để phù hợp với cơ cấu vốn, thực tế hoạt động và nâng cao công tác kiểm soát của Hội đồng quản trị Tổng công ty.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện các công việc liên quan đến thoái vốn Nhà nước tại Tổng công ty Viglacera - CTCP theo Quyết định số 1479/QĐ-TTg ngày 29/11/2022 và Quyết định số 158/TTg-DNDN ngày 02/03/2024 của Thủ tướng Chính phủ; chỉ đạo của Bộ Xây dựng và các văn bản sửa đổi, bổ sung có liên quan.

- Phối hợp với đơn vị tư vấn Roland Berger khảo sát, đánh giá và triển khai định hướng chiến lược phát triển của Tổng công ty trong giai đoạn mới với mục tiêu “Đổi mới và tinh gọn cách thức tổ chức hoạt động” thông qua việc sắp xếp lại sở hữu vốn và cách thức quản trị điều hành trong hệ thống Tổng công ty từ năm 2025.

♦ Công tác quản trị nhân sự

Chỉ đạo định kỳ rà soát, điều chỉnh, cập nhật các văn bản quản trị Công ty như Hệ thống phân quyền của HĐQT, quy chế quản lý Người đại diện, quy chế quản lý tài chính; cho ý kiến với Người đại diện về việc rà soát, điều chỉnh Điều lệ, Quy chế nội bộ theo Quy chế đại diện vốn.

Tăng cường đào tạo, trang bị bộ kiến thức chuyên môn, kỹ năng cho CBNV Tổng Công ty và các đơn vị thành viên. Đồng thời chỉ đạo xây dựng chính sách luân chuyển cán bộ chủ chốt trong hệ thống nhằm: Đáp ứng yêu cầu phát triển và chiến lược của Tổng Công ty trong từng giai đoạn, nâng cao hiệu quả hoạt động. Tăng cường gắn kết trong đội ngũ, góp phần xây dựng đội ngũ kế thừa vững mạnh, đảm bảo sự phát triển bền vững. Góp phần quản trị rủi ro cho hoạt động của hệ thống.

♦ Công tác bảo toàn phát triển vốn

Tổng tài sản hợp nhất tại thời điểm 31/12/2024 của Tổng công ty là 24.827,4 tỷ đồng, vốn chủ sở hữu là 9.953 tỷ đồng (vốn điều lệ 4.483,5 tỷ đồng). Năm 2024, đã thực hiện chi trả cổ tức cho các cổ đông đúng thời hạn và dự kiến trình Đại hội đồng cổ đông chi trả cổ tức năm 2024 là 22% (vượt 2% so với kế hoạch được ĐHCĐ giao).

Lợi nhuận công ty mẹ đạt

1.481 tỷ đồng
↑ 35% Kế hoạch



Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng giám đốc

◆ Điều hành sản xuất kinh doanh

Ban Tổng giám đốc đã chỉ đạo quyết liệt trong công tác điều hành mọi mặt về hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty, bám sát các mục tiêu chiến lược, nghị quyết của Hội đồng quản trị và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông để ra; hoàn thành nhiệm vụ do Hội đồng quản trị đề ra. Đã phân công cụ thể cho từng cá nhân phụ trách từng lĩnh vực, đề cao tính tự chủ và phát huy thế mạnh của từng Phó Tổng giám đốc, nâng cao trách nhiệm cá nhân đối với lĩnh vực được phân công. Ban Tổng giám đốc đã chấp hành tốt các chế độ chính sách, pháp luật.

◆ Phối hợp hoạt động

Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc thường xuyên phối hợp chặt chẽ trong mọi hoạt động của Tổng công ty: hàng tuần, tháng cùng họp trao đổi và kiểm điểm các công việc đã thực hiện và sẽ triển khai trong thời gian tiếp theo.

Tổng giám đốc đã chủ động báo cáo chi tiết, cập nhật đầy đủ về tiến độ thực hiện cũng như các thuận lợi, khó khăn, những vướng mắc và tồn tại trong việc điều hành kế hoạch sản xuất kinh doanh và các lĩnh vực khác để cùng Hội đồng quản trị bàn và đưa ra các giải pháp cần thiết.

◆ Công tác kiểm tra, giám sát

Hệ thống kiểm tra giám sát đã được xây dựng từ Công ty Mẹ cho tới các đơn vị thành viên của Tổng công ty. Hệ thống kiểm soát bao gồm Ban kiểm soát Tổng công ty, Bộ phận kiểm toán nội bộ, Phòng kiểm soát nội bộ Tổng công ty, Ban kiểm soát các đơn vị có vốn góp Tổng công ty; Cập nhật thông tin để thực hiện chức năng kiểm tra, giám sát, phân tích hàng tháng, quý, đánh giá các rủi ro để góp ý cho Tổng giám đốc trong công tác điều hành.

Giám sát Tổng giám đốc thông qua các cuộc họp hàng quý hoặc đột xuất, đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh và các lĩnh vực khác, trao đổi thẳng thắn với Ban Tổng giám đốc, những

việc đã đạt được và chưa được theo mục tiêu, kế hoạch kinh doanh.

Phối hợp với Ban kiểm soát Tổng công ty kiểm tra, nắm bắt tình hình hoạt động của Tổng công ty. Ban kiểm soát tham gia họp giao ban, cùng trao đổi mọi vấn đề của Tổng công ty, các ý kiến của Ban kiểm soát được tôn trọng, ghi nhận và là cơ sở để đưa ra quyết định, điều hành của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc.

Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc yêu cầu Người đại diện quản lý vốn góp Tổng công ty, người tham gia Ban kiểm soát tại các công ty phải báo cáo thường xuyên kết quả sản xuất kinh doanh, những khó khăn, tồn tại ở các đơn vị có vốn góp của Tổng công ty để đưa ra công tác chỉ đạo kịp thời.



Định hướng và kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2025

Đồng thuận với những đánh giá, nhận định về các khó khăn cũng như các cơ hội, điều kiện thuận lợi trong năm 2025 của Ban Tổng giám đốc Tổng công ty.

Trên cơ sở định hướng chiến lược phát triển trung hạn đặt ra, tiếp tục xây dựng và phát huy thương hiệu Viglacera trên cả 2 lĩnh vực sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng và đầu tư kinh doanh bất động sản; Tập trung thêm nguồn lực tài chính, phát huy nguồn nhân lực sẵn có của Viglacera, các tài sản máy móc thiết bị, các quỹ đất hiện có để phát triển Tổng công ty Viglacera ngày càng ổn định, phát triển bền vững.

Hội đồng quản trị chỉ đạo Ban Tổng giám đốc xem xét các chỉ tiêu chính Kế hoạch SXKD năm 2025 để thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Tổng công ty, đồng thời giao Kế hoạch chi tiết cho các đơn vị trực thuộc, Người đại diện phần vốn Tổng

công ty tại các Công ty có vốn góp của Tổng công ty, làm cơ sở tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên tại các đơn vị với các mục tiêu và nhiệm vụ trọng tâm như sau:

♦ Mục tiêu của các chỉ tiêu SXKD chính năm 2025

- Lợi nhuận trước thuế: Công ty Mẹ đạt 1.423 tỷ đồng; Tổng công ty Viglacera - CTCP (hợp nhất) đạt 1.743 tỷ đồng.

- Doanh thu: Công ty Mẹ đạt 5.579 tỷ đồng; Tổng công ty - CTCP (hợp nhất) đạt 14.437 tỷ đồng.

- Kế hoạch đầu tư XDCB của Công ty Mẹ dự kiến đạt 1.850 tỷ đồng.

- Dự kiến chia cổ tức năm 2025 của Công ty Mẹ là 22%/năm.

Mục tiêu năm 2025

Doanh thu Tổng công ty

14.437 tỷ đồng

Mục tiêu năm 2025

Lợi nhuận trước thuế Tổng công ty

1.743 tỷ đồng

Mục tiêu năm 2025

Chia cổ tức của Công ty mẹ

22%/năm



♦ Nhiệm vụ trọng tâm trong quản trị điều hành

❶ Tập trung triển khai công tác thoái vốn Nhà nước tại Tổng công ty theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và Bộ Xây dựng.

❷ Triển khai thực hiện Chiến lược phát triển của công ty giai đoạn mới: Sắp xếp, tinh gọn mô hình quản trị phòng, ban tại Công ty mẹ; điều chỉnh nâng cấp một số bộ phận nhằm tối ưu hóa bộ máy nhưng vẫn đảm bảo đầy đủ bộ phận chức năng giúp cho hệ thống vận hành tinh gọn, linh hoạt, hiệu quả.

❸ Tập trung công tác phát triển thị trường trong nước và xuất khẩu. Tổ chức xây dựng mới chính sách phát triển thị trường, mô hình tổ chức, đào tạo, tuyển dụng đội ngũ bán hàng phù hợp với từng lĩnh vực sản phẩm của Tổng công ty.

❹ Tiếp tục triển khai và hoàn thành thủ tục thành lập, góp vốn, tăng vốn tại các Công ty đã được Nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua.

❺ Vận hành sản xuất trên cơ sở đánh giá thị trường, đặt hàng của đơn vị thương mại/kinh doanh; Tập trung nghiên cứu lựa chọn các mẫu mã sản phẩm mới phù hợp với thị hiếu người tiêu dùng; Phát huy hiệu quả sản phẩm kính siêu trắng, đá nung kết; Tập trung phát triển các dòng sản phẩm mới, các dòng sản phẩm thuộc phân khúc giá rẻ/ giá trung bình và hàng xuất khẩu, thay thế hàng nhập khẩu.

❻ Triển khai đúng Kế hoạch đầu tư phát triển của Tổng công ty, đảm bảo mục tiêu năm 2025 và định hướng phát triển lâu dài, bền vững của Tổng công ty.

❼ Tiếp tục rà soát, điều chỉnh bổ sung, ban hành các quy chế quản lý nội bộ của Tổng công ty phù hợp với các quy định pháp luật có liên quan và phù hợp với thực tế hoạt động của Tổng công ty.

❽ Tiếp tục soát xét và thực hiện phân công, phân cấp, tự chịu trách nhiệm cuối cùng tới kết quả công việc được giao; Tiếp tục rà soát và sắp xếp lại Người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại một số đơn vị cần tăng cường quản lý.

❾ Tăng cường trách nhiệm và vai trò của các cấp kiểm soát tại các đơn vị và Tổng công ty. Thực hiện việc quản lý, kiểm soát chặt chẽ vật tư đầu vào, các định mức kinh tế kỹ thuật, các hoạt động SXKD và đầu tư phát triển.

Chương 4

QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

- » Thông tin và hoạt động của HĐQT năm 2024
- » Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát
- » Báo cáo quản trị rủi ro



THÔNG TIN VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2024

Hội đồng Quản trị

TT	Họ và tên	Chức danh trong HĐQT	Tỷ lệ sở hữu CP có quyền biểu quyết	Chức danh quản lý nắm giữ tại các công ty khác
1	Ông Nguyễn Văn Tuấn	Chủ tịch	- Cá nhân: 0 CP - Đại diện cho cổ đông lớn CTCP hạ tầng GELEX (25,11%)	- Thành viên HĐQT/ Tổng giám đốc CTCP Tập đoàn GELEX - Chủ tịch HĐQT CTCP Điện lực GELEX
2	Ông Trần Ngọc Anh	Thành viên	- Cá nhân: 0 CP - Đại diện cho Bộ Xây dựng (25,00%)	- Giám đốc Công ty Kinh doanh Bất động sản Viglacera - Chủ tịch HĐQT Công ty Vimariel - CTCP
3	Ông Nguyễn Trọng Hiền	Thành viên độc lập	- Cá nhân: 0 CP	- Chủ tịch HĐQT CTCP Tập đoàn GELEX
4	Ông Lê Bá Thọ	Thành viên	- Cá nhân: 0 CP - Đại diện cho cổ đông lớn CTCP hạ tầng GELEX (25,1%)	- Phó Chủ tịch HĐQT CTCP Tập đoàn GELEX. - Chủ tịch HĐQT CTCP Hạ tầng GELEX - Chủ tịch HĐQT CTCP Đầu tư KCN Dầu khí Long Sơn. - Chủ tịch HĐQT CTCP Dây cáp điện Việt Nam. - Thành viên HĐQT CTCP Điện lực GELEX
5	Bà Trần Thị Minh Loan	Thành viên	- Cá nhân: 0 CP - Đại diện cho Bộ Xây dựng (13,58%)	



Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Hội đồng Nghiên cứu và Phát triển Viglacera

Hội đồng Nghiên cứu và Phát triển Viglacera có vai trò tư vấn xây dựng chiến lược phát triển chung toàn Tổng công ty; tư vấn khoa học kỹ thuật, công nghệ, quản lý cụ thể theo từng chuyên đề, lĩnh vực, đơn vị; tư vấn các vấn đề khác khi có nhu cầu.

TT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Đinh Quang Huy	Chuyên gia cao cấp
2	Ông Nguyễn Trần Nam	Chuyên gia cao cấp (thời từ 01/01/2025)
3	Ông Luyện Công Minh	Chuyên gia cao cấp

Ban Thư ký Tổng công ty

Ban Thư ký có nhiệm vụ chuẩn bị các hồ sơ, tài liệu các cuộc họp HĐQT và ĐHĐCĐ theo chỉ đạo của Chủ tịch Hội đồng quản trị; lập biên bản các cuộc họp; tư vấn về thủ tục của các cuộc họp; tham dự các cuộc họp; đảm bảo các nghị quyết của HĐQT phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng công ty; cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp HĐQT; nghị quyết, quyết định của HĐQT, Đại hội đồng cổ đông và các thông tin khác cho thành viên HĐQT và phục vụ công tác công bố thông tin của Tổng công ty.

Thành viên Ban Thư ký Tổng công ty:

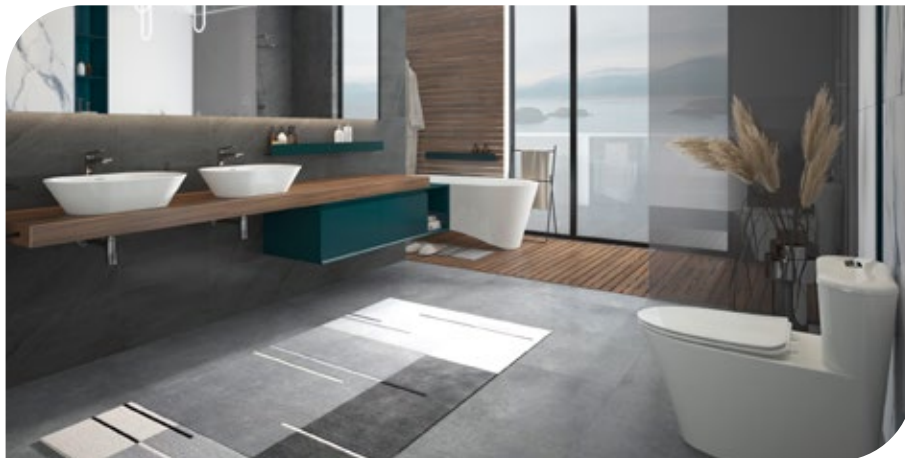
TT	Họ và tên	Chức vụ
BAN THƯ KÝ		
1	Ông Nguyễn Anh Tuấn	Phó TGĐ Tổng công ty, Trưởng Ban Thư ký (thời nhiệm vụ từ ngày 01/7/2024)
2	Bà Ngô Thị Thu Linh	Thành viên (đến ngày 30/6/2024), Trưởng Ban Thư ký (từ ngày 01/7/2024)
3	Bà Cao Thị Nhung	Thành viên
4	Ông Đỗ Xuân Quang	Thành viên
5	Bà Đinh Thị Tình	Thành viên
6	Ông Nguyễn Đức Thành	Thành viên (từ ngày 01/7/2024)
TỔ QUAN HỆ CỔ ĐÔNG (Thuộc Ban Thư ký)		
1	Ông Nguyễn Anh Tuấn	Trưởng Ban Thư ký, Tổ trưởng (thời nhiệm vụ từ ngày 01/7/2024)
2	Ông Ngô Trọng Toán	Tổ phó (đến ngày 30/6/2024), Tổ trưởng (từ ngày 01/7/2024)
3	Ông Nguyễn Đức Thành	Thành viên (từ ngày 01/7/2024)



Hoạt động của Hội đồng Quản trị

Hội đồng quản trị Tổng công ty triển khai thực hiện các nội dung đã được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 theo Nghị quyết số 02/TCT-NQĐHĐCĐ ngày 29/05/2024. Năm 2024, HĐQT Tổng Công ty đã tổ chức họp 17 cuộc họp (thường kỳ và bất thường), đồng thời thông qua với hình thức lấy ý kiến bằng văn bản của các thành viên HĐQT, qua đó ban hành 226 Biên bản họp, Nghị quyết và các quyết định, văn bản phê duyệt, bao gồm các nội dung trọng tâm như sau:

- 1 Thông qua, giao Kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2024 của Tổng công ty, các đơn vị thành viên và triển khai công tác chỉ đạo điều hành hoạt động SXKD.
- 2 Chỉ đạo triển khai và thực hiện công tác tăng/thoái vốn tại các Công ty cổ phần, góp vốn thành lập các công ty cổ phần mới theo lộ trình và kế hoạch đã đặt ra.
- 3 Thông qua và phê duyệt chủ trương đầu tư, kế hoạch chuẩn bị đầu tư, thực hiện đầu tư, điều chỉnh dự án đầu tư trong lĩnh vực hạ tầng khu công nghiệp, lĩnh vực vật liệu của các đơn vị thành viên để triển khai theo kế hoạch; nội dung vay vốn của các dự án đầu tư...
- 4 Các nội dung điều hành khác thuộc thẩm quyền của HĐQT.



Các cuộc họp và hoạt động của HĐQT được tổ chức và tiến hành theo đúng Điều lệ Tổng công ty và pháp luật hiện hành; các biên bản, nghị quyết, quyết định, văn bản phê duyệt, thông qua các vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của HĐQT trong các mặt hoạt động của Tổng công ty Viglacera - CTCP đều đạt được sự thống nhất cao trong các thành viên HĐQT, được tổ chức triển khai thực hiện, đảm bảo theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Tổng công ty.

Hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị độc lập

- Định kỳ họp với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc để nắm bắt và trao đổi mọi hoạt động của Tổng công ty. Đồng thời, theo phạm vi được phân công trong HĐQT, tham gia các cuộc họp chuyên đề cùng với Ban Tổng Giám đốc, Ban điều hành trong các lĩnh vực hoạt động để xem xét đưa ra các định hướng, giải pháp triển khai thực hiện nhằm đạt mục tiêu, hiệu quả.
- Xem xét các báo cáo của Ban Kiểm soát, Phòng Kiểm soát nội bộ và các phòng ban chuyên môn của Tổng công ty để nắm bắt thông tin, đồng thời đưa ra các ý kiến tư vấn, chỉ đạo để tăng cường công tác kiểm soát nội bộ, công tác quản lý rủi ro và cải thiện hệ thống báo cáo; Chỉ đạo, tư vấn việc lập kế hoạch và triển khai kế hoạch kiểm toán nội bộ của Tổng công ty.

Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT

Các Tiểu ban thuộc HĐQT gồm Ban Thư ký và Hội đồng Nghiên cứu và phát triển. Theo đó, Ban Thư ký thực hiện nhiệm vụ chuẩn bị nội dung và tham gia trực tiếp các cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT theo đúng chức năng nhiệm vụ; Hội đồng Nghiên cứu và phát triển là các chuyên gia cao cấp, được HĐQT tham vấn trực tiếp đối với từng chuyên gia trong từng công việc/lĩnh vực tham vấn.



Đào tạo về quản trị công ty

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc, thành viên Ban điều hành, các cán bộ quản lý khác và thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty, bao gồm: Nghiệp vụ kiểm toán nội bộ thực hành chuyên sâu; Cập nhật chính sách thuế; Lean six sigma; Các vấn đề pháp lý về hợp đồng lao động và nâng cao hiệu quả công việc; Quản trị chất lượng đồng bộ; Quản trị nhân sự; Quản trị rủi ro; Xây dựng mô thức lãnh đạo trong thời kỳ 4.0; Xây dựng môi trường làm việc và văn hóa Viglacera...



BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát

Cơ cấu Ban kiểm soát bao gồm 03 thành viên, gồm 01 Trưởng Ban kiểm soát và 02 thành viên Ban kiểm soát, do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, gồm:

STT	Thành viên (“TV”) BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu làm TV BKS
1	Trần Mạnh Hữu	Trưởng BKS	27/4/2021
2	Nguyễn Thị Cẩm Vân	TV BKS	21/7/2014
3	Nguyễn Thị Thắm	TV BKS	26/4/2022

Hoạt động của Ban Kiểm soát

Trong năm 2024, Ban kiểm soát đã duy trì hoạt động thường xuyên, tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, Ban điều hành tại các cuộc giao ban hàng tuần, hàng tháng, hàng quý và các cuộc họp đột xuất liên quan đến các hoạt động của Tổng công ty để nắm bắt tình hình SXKD, tham gia đóng góp ý kiến trong việc thực hiện kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Ban Kiểm soát đã thực hiện công tác kiểm tra, giám sát cùng với các Phòng, Ban chức năng góp phần vào hoạt động quản lý rủi ro và nâng cao chất lượng quản trị của Tổng công ty, hoạt động chủ yếu gồm:

- Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2024, giám sát hoạt động HĐQT và Ban Tổng giám đốc trong việc chấp hành Pháp luật của Nhà nước, Điều lệ Tổng công ty.
- Giám sát việc chấp hành thực hiện các quy chế, quy trình của Tổng công ty và các phòng ban chức năng, các đơn vị trực thuộc Tổng công ty.
- Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch SXKD và tình hình tài chính năm 2024.
- Thẩm định báo cáo tình hình SXKD, báo cáo tài chính năm 2024 và 06 tháng của Tổng công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT.
- Kiến nghị HĐQT và TGD các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động SXKD của Tổng công ty và Công ty thành viên.
- Các hoạt động khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Tổng công ty.

Trong năm 2024, ngoài các cuộc họp thường kỳ (4 lần/năm), BKS tổ chức các cuộc họp khác để thảo luận, thống nhất các nội dung hoạt động, vấn đề phát sinh, trao đổi công tác chuyên môn... với sự tham gia của đầy đủ các thành viên Ban kiểm soát. Nội dung các cuộc họp thường kỳ của Ban kiểm soát năm 2024 cụ thể như sau:

STT	Số thành viên tham gia	Nội dung chính
1	3/3	- Lập kế hoạch hoạt động năm 2024; - Thẩm định BCTC năm 2023 của Tổng công ty; - Đánh giá hồ sơ các đơn vị kiểm toán độc lập, đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2024 của Tổng công ty.
2	3/3	- Thẩm định BCTC bán niên 2024 của Tổng công ty - Đánh giá kết quả hoạt động 6 tháng đầu năm 2024
3	3/3	- Đánh giá kết quả hoạt động quý 3/2024 và lập kế hoạch hoạt động quý 4/2024.
4	3/3	- Đánh giá kết quả hoạt động quý 4/2024 và lập kế hoạch hoạt động quý 1/2025.

Kết quả giám sát của Ban Kiểm soát

Giám sát tình hình thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ 2024

♦ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024

Tổng công ty đã hoàn thành vượt các mục tiêu chính là lợi nhuận và tỷ lệ cổ tức (dự kiến). Công tác đầu tư đạt 70% KH, chủ yếu giảm đầu tư lĩnh vực kinh doanh nhà và lĩnh vực vật liệu xây dựng.

♦ Công tác đầu tư phát triển

Lĩnh vực vật liệu xây dựng

Đầu tư chiều sâu, tiết giảm chi phí sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, phát triển sản phẩm mới tại các đơn vị thành viên như Bể áp lực tại Công ty Sứ Viglacera Mỹ Xuân; thiết bị phủ PVD và Đức áp lực thấp tại Công ty Sen vôi... Xây dựng và triển khai “Hệ sinh thái vật liệu xây dựng xanh, đồng bộ cho mọi công trình” thực hiện phát triển các mẫu mã sản phẩm đạt tiêu chuẩn và đáp ứng nhu cầu thị trường xuất khẩu.

Lĩnh vực bất động sản

Năm 2024, Tổng công ty tiếp tục tập trung triển khai đầu tư hạ tầng đồng bộ tại các Khu công nghiệp hiện có; thực hiện giải pháp phát triển KCN xanh và thông minh, gia tăng tiện ích và lợi thế cạnh tranh, thu hút các nhà đầu tư. Các dự án đầu tư được thực hiện tuân thủ các quy định của pháp luật liên quan.

♦ Công tác sắp xếp đổi mới doanh nghiệp

- Tiếp tục thực hiện lộ trình tăng vốn, thoái vốn điều lệ, đồng thời cơ cấu lại sở hữu vốn của Tổng công ty tại các Công ty con đã được ĐHĐCĐ thường niên của Tổng công ty thông qua.

- Triển khai các thủ tục chuẩn bị cho công tác thoái vốn Nhà nước tại Tổng công ty theo chủ trương tại Văn bản số 2020/BXD-KHTC ngày 22/05/2023 và Quyết định số 1479/QĐ-TTg ngày 29/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ: hiện tại đã cơ bản hoàn thành công tác xác định giá trị doanh nghiệp, đang

trình phương án thoái vốn lên Bộ Xây dựng và cơ quan chức năng.

- Đối với các đơn vị có kết quả hoạt động kinh doanh chưa đạt kế hoạch, Tổng công ty đã thực hiện rà soát tổng thể, xây dựng và triển khai phương án tái cơ cấu toàn diện nhằm cải thiện hiệu quả hoạt động của đơn vị.

♦ Thực hiện chi trả thù lao cho HĐQT, BKS

Tổng công ty đã thực hiện chi trả thù lao cho HĐQT, BKS theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 02/TCT-NQĐHCĐ ngày 29/05/2024.

♦ Phân phối lợi nhuận năm 2024

Lợi nhuận năm 2024, sau thuế sau khi trừ các khoản xử lý tài chính đã được phân phối vào các quỹ, dự kiến chia cổ tức theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2024.

Báo cáo tài chính và tình hình tài chính năm 2024 của Tổng công ty

Báo cáo tài chính của Tổng công ty

BKS đã thực hiện thẩm tra BCTC riêng và hợp nhất bán niên và BCTC năm 2024 của Tổng công ty được soát xét và kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam. Theo ý kiến của đơn vị kiểm toán, BCTC năm 2024 đã phản ánh trung thực, hợp lý trên khía cạnh trọng yếu về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2024, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày BCTC.

Hệ thống kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro và kiểm toán nội bộ

Hệ thống các quy trình, quy định của Tổng công ty được quản lý chặt chẽ và cập nhật toàn diện, hỗ trợ tích cực cho việc kiểm soát các hoạt động trên toàn Tổng công ty. Các kiến nghị của BKS, bộ phận kiểm toán nội bộ (“KTNB”) để hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ



đều được ghi nhận và triển khai. Các rủi ro được quản lý đặc biệt các vấn đề pháp lý và rủi ro pháp lý được quản lý hiệu quả, hỗ trợ bảo vệ lợi ích của Tổng công ty.

Hoạt động KTNB năm 2024 do Bộ phận KTNB Tổng công ty thực hiện và đã hoàn thành theo kế hoạch được HĐQT phê duyệt tại Quyết định số 170/TCT-HĐQT ngày 29/12/2023.

Giám sát hoạt động HĐQT, Ban điều hành và hoạt động khác

Đối với Hội đồng quản trị

- HĐQT Tổng công ty triển khai thực hiện các nội dung đã được ĐHCĐ năm 2024 phê duyệt, tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ của Tổng công ty. Các cuộc họp và hoạt động của HĐQT được tổ chức và tiến hành theo đúng Điều lệ Tổng công ty và pháp luật hiện hành, có sự thống nhất cao của các thành viên.

- Các nghị quyết của HĐQT phù hợp với chức năng và quyền hạn theo quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng công ty, đồng thời đảm bảo kịp thời đưa ra các chủ trương, chỉ đạo hoạt động của Tổng công ty ứng phó lại với các điều kiện ảnh hưởng đến hoạt động SXKD. Các nghị quyết/Quyết định được công bố thông tin tuân thủ đúng quy định đối với công ty niêm yết.



Đối với Ban điều hành

Ban TGD đã chỉ đạo linh hoạt, kịp thời trong công tác điều hành hoạt động SXKD của Tổng công ty, bám sát các mục tiêu chiến lược, nghị quyết của HĐQT và nghị quyết của ĐHCĐ đề ra; cơ bản hoàn thành nhiệm vụ do HĐQT đề ra.

Việc tuân thủ Điều lệ, các quy định, quy chế quản trị nội bộ

Các cấp quản lý, bộ phận chức năng, cá nhân và đơn vị liên quan của Tổng công ty tuân thủ Điều lệ, các quy định, quy trình, quy chế quản trị nội bộ.

Đối với các cổ đông

Trong năm 2024, BKS chưa ghi nhận dấu hiệu bất thường nào làm ảnh hưởng hay vi phạm quy định pháp luật của Công ty trong công tác, hoạt động của các thành viên HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý. BKS không nhận được bất kỳ khiếu nại nào của cổ đông về các sai phạm của HĐQT và Ban điều hành trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.

Giao dịch với các bên liên quan

Tổng Công ty đã ký kết, thực hiện các hợp đồng/giao dịch với các bên liên quan của Tổng công ty đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật, quy định nội bộ.

BÁO CÁO QUẢN TRỊ RỦI RO

Rủi ro cạnh tranh – Thị trường

Xu hướng cạnh tranh ngày càng gia tăng đối với lĩnh vực hoạt động cốt lõi của Tổng công ty, trong cả thị trường nội địa và xuất khẩu. Đánh giá các yếu tố rủi ro chủ yếu về thị trường như sau:

- Lĩnh vực vật liệu: Luôn có mức độ cạnh tranh cao, đặc biệt khi Việt Nam hội nhập sâu theo các Hiệp định, Diễn đàn hợp tác thương mại khu vực và thế giới; trong đó chủ yếu là các yếu tố về giá cả, chất lượng, thói quen tiêu dùng, cạnh tranh từ hàng nhập khẩu...

- Đối với lĩnh vực bất động sản: rủi ro về thị trường dẫn đến hàng tồn kho tăng, rủi ro về thành khoản, cạnh tranh về chất lượng dịch vụ và tiện ích...

Giải pháp:

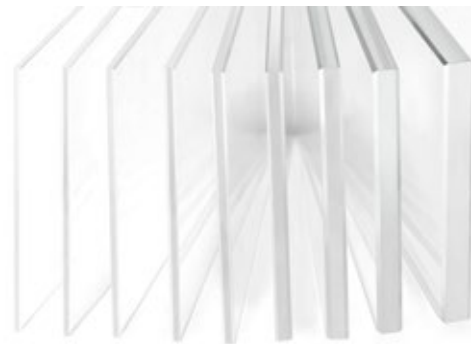
- Thực hiện các giải pháp quản trị đồng bộ đã và đang được triển khai đó là: nắm bắt kịp thời xu hướng thị trường - sản phẩm mới - nâng cao chất lượng và tiêu chuẩn sản phẩm - giá cả hợp lý - chất lượng dịch vụ.

- Tiếp tục kiện toàn hệ thống phân phối của Viglacera; phát triển mô hình chuyên môn hóa theo nhóm sản phẩm, bộ sản phẩm đồng bộ đồng thời nâng cao tính chuyên nghiệp, chất lượng dịch vụ sau bán hàng.

- Nâng cao chất lượng, mức độ kiểm soát, đánh giá; thực hiện cơ cấu lại bộ máy tổ chức phòng, ban chuyên trách theo từng lĩnh vực, nhóm sản phẩm và phân công trách nhiệm cụ thể cho từng bộ phận, cá nhân.

- Nắm bắt cơ hội của sự tăng trưởng của nhu cầu thị trường về vật liệu xây dựng, nâng cao năng lực và khả năng cạnh tranh với các đối thủ trong nước cũng như sản phẩm nhập khẩu, mở rộng thị trường xuất khẩu.

- Nắm bắt cơ hội của sự tăng trưởng về thu hút đầu tư nước ngoài tại Việt Nam và nhu cầu thị trường nhà ở, nâng cao hiệu quả kinh doanh, ổn định và bền vững, hạn chế ảnh hưởng từ các rủi ro nêu trên.



Rủi ro về chính sách

Chính sách quản lý của Nhà nước cũng có thể làm xuất hiện các rủi ro đối với hoạt động của doanh nghiệp, chẳng hạn như: một số vướng mắc liên quan đến chính sách pháp lý, quy hoạch, điều chỉnh khuôn khổ luật pháp... có khả năng gây ảnh hưởng đến ngành và toàn nền kinh tế; rủi ro về chính trị quốc gia, chính sách quản lý kinh tế ảnh hưởng đến lạm phát, lãi suất, tỷ giá.

Giải pháp:

- Thường xuyên bám sát, cập nhật cũng như có các đánh giá dự báo về chính sách quản lý nhà nước, đặc biệt liên quan đối với các lĩnh vực hoạt động của Tổng công ty.
- Triển khai chương trình đầu tư phát triển với các dự án đầu tư các sản phẩm mới, sản phẩm có giá trị gia tăng cao như đã nêu trên; đảm bảo khai thác nhanh hiệu quả vốn đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh; hạn chế các yếu tố rủi ro về lạm phát, lãi suất... và tận dụng cơ hội, điều kiện thuận lợi của chính sách quản lý nhà nước về phát triển kinh tế công nghiệp, phục vụ an sinh xã hội.



Rủi ro công nghệ và quản trị

Công tác quản trị doanh nghiệp có thể phát sinh rủi ro trọng yếu, đặc biệt trong bối cảnh TCT hoạt động ở nhiều lĩnh vực, trải dài trên nhiều địa bàn. Những thách thức về phân cấp – phân quyền, kế thừa nhân sự quản lý, kiểm soát nội bộ, minh bạch thông tin và tuân thủ quy định pháp luật nếu không được quản lý chặt chẽ sẽ ảnh hưởng đến chất lượng ra quyết định, hiệu quả điều hành và niềm tin của khách hàng.

Giải pháp:

- Đầu tư cho nghiên cứu phát triển kết hợp với đi tắt đón đầu về công nghệ gốc kết hợp với hợp tác với các đối tác nước ngoài có kinh nghiệm, uy tín trong các lĩnh vực hoạt động để đổi mới công nghệ, phát triển sản phẩm.
- Đánh giá đúng vai trò của quản trị công ty là giải pháp hữu hiệu để phòng ngừa rủi ro. Theo đó, dành một phần nguồn lực tập trung đầu tư thiết lập và nâng cao năng lực quản trị rủi ro; đặc biệt đầu tư cho hệ thống ERP (đưa công nghệ thông tin ứng dụng trong hệ thống quản trị) đảm bảo mục đích kiểm soát rủi ro các rủi ro của doanh nghiệp.

Rủi ro về môi trường, thiên tai, bệnh dịch

Yếu tố từ môi trường và thiên tai, bệnh dịch là rủi ro đáng kể đối với doanh nghiệp nói chung và Tổng công ty Viglacera-CTCP nói riêng; đồng thời, các định chế, quy định pháp luật về môi trường và bảo vệ môi trường tại Việt Nam, cũng như trên toàn cầu hiện nay đang được các nước chú trọng, siết chặt trong quản lý vĩ mô, đặc biệt Việt Nam và một số quốc gia đặt mục tiêu Net Zero (phát thải ròng bằng 0) trước 2050 nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu toàn cầu.

Giải pháp

Những vấn đề rủi ro từ những yếu tố này đã được Viglacera xem xét trong giai đoạn phát triển từ trước tới nay đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty hiệu quả. Theo đó:

- Chiến lược và các giải pháp đầu tư phát triển các dòng sản phẩm "xanh", "thân thiện môi trường", các sản phẩm công nghệ cao và tiếp tục đầu tư phát triển các dòng sản phẩm mới trong định hướng chiến lược phát triển của Viglacera. Đồng thời, đầu tư cho giải pháp công nghệ-kỹ thuật, đổi mới dây chuyền thiết bị... là các giải pháp trọng tâm để tối đa hiệu quả sản xuất, giảm thiểu chi phí, giảm thiểu tối đa sử dụng nguồn nguyên liệu gây ô nhiễm.
- Phát triển các KCN đồng bộ tiện ích. các công trình khu đô thị và nhà ở "xanh", sử dụng vật liệu của Viglacera. Theo đó, các Khu đô thị và nhà ở tiêu biểu của Viglacera đã được trao tặng/vinh danh các giải thưởng khu đô thị nhà ở đạt chuẩn quốc tế, an toàn... đáp ứng yêu cầu môi trường bền vững.



Chương 5

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

- » Thông điệp phát triển bền vững
- » Định hướng phát triển bền vững tại Viglacera
- » Các vấn đề trọng tâm



THÔNG điệp PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Thành tựu lớn lao của Tổng công ty Viglacera – CTCP trong lịch sử hơn 50 năm xây dựng và trưởng thành luôn gắn liền với hành trình đầu tư mạnh mẽ, liên tục cập nhật tiến bộ khoa học công nghệ cao đi đôi với phát triển bền vững và bảo vệ môi trường.

Viglacera luôn hướng tới mục tiêu là tạo lập nền tảng “sâu rễ bền gốc” cho tương lai của chính mình và cộng đồng, trực quản trị tuân thủ các yếu tố “Minh bạch – Hiệu quả – Bền vững” được thiết lập một cách bền bỉ trong toàn bộ chuỗi các hoạt động của Tổng công ty. Mặt khác xây dựng môi trường làm việc tốt nhất cho nhân viên, liên tục đào tạo và phát triển nghề nghiệp cho cán bộ công nhân viên, Viglacera được vinh danh Top 100 “Nơi làm việc tốt nhất Việt Nam” và “Top 500 Nhà tuyển dụng hàng đầu Việt Nam” năm 2023.

Trong sản xuất vật liệu xây dựng, Viglacera không ngừng đầu tư đổi mới công nghệ, tối ưu quy trình theo hướng sản xuất Xanh – Thông minh, tiết kiệm năng lượng, góp phần góp phần lan tỏa Công trình Xanh tại Việt Nam theo tiêu chuẩn quốc tế cũng như mô hình kinh tế tuần hoàn. Triết lý “Xanh trong sản xuất – Xanh trong xây dựng – Xanh cho môi trường” là nền tảng chi phối mọi lựa chọn công nghệ và chiến lược phát triển sản phẩm của chúng tôi. Trong năm 2023 – 2024 Viglacera đã đầu tư phát triển các sản phẩm đá nung kết khổ lớn, vữa trong xương là những sản phẩm mũi nhọn công nghệ cao nhất hiện nay của ngành sản xuất vật liệu xây dựng giúp thay thế Gỗ, đá tự nhiên giảm phát thải và giữ gìn tài nguyên. Hoạt động R&D cũng làm giàu hệ sinh thái vật liệu xây dựng xanh của Viglacera gồm có: Đá nung kết tấm lớn; gạch ốp lát mỏng 6mm; bê tông khí chưng áp (AAC) và bê tông lõi thép gia cường (ALC); thiết bị vệ sinh thông minh tiết kiệm nước; sen vòi phủ PVD công nghệ cao; kính tiết kiệm năng lượng Low-E, kính Solar control và kính siêu trắng... Tiếp theo Viglacera sẽ tập trung xây dựng các giải pháp đồng bộ để hỗ trợ thi công bền vững, tiết kiệm, giảm phát thải.

Trong lĩnh vực bất động sản, Viglacera tập trung phát triển khu công nghiệp xanh và thông minh, gắn kết giữa hạ tầng hiện đại, đồng bộ với khu nhà ở công nhân với các khu thiết chế văn hóa bài bản. Công tác vận hành áp dụng quản trị bằng công nghệ số gắn với hệ thống thông số vận hành khắt khe, tiêu chuẩn nâng cao. Với các dự án nhà ở, khu đô thị và du lịch nghỉ dưỡng, chúng tôi ưu tiên ứng dụng giải pháp xanh toàn diện nhằm nâng cao chất lượng sống, gia tăng giá trị cho cộng đồng cư dân và môi trường đô thị.

Trong Kỷ nguyên Vươn mình cùng dân tộc, Viglacera cam kết đẩy mạnh chuyển đổi xanh, xây dựng hệ thống quản trị số để tăng tính minh bạch và trách nhiệm, đẩy mạnh hợp tác trong hoạt động nghiên cứu phát triển. Xuyên suốt toàn quá trình, ESG sẽ luôn là nguyên lý nền tảng giúp chúng tôi hiện thực hóa khát khao kiến tạo một Viglacera bền vững hơn và một đất nước Việt Nam hùng cường, thịnh vượng!

Trân trọng!

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TẠI VIGLACERA

MÔI TRƯỜNG

VIGLACERA hướng đến phát triển toàn diện, lấy khoa học công nghệ làm nền tảng sản xuất các sản phẩm VLXD và BDS theo tiêu chí xanh, thân thiện môi trường. Đề cao nguyên tắc tối ưu hoá tài nguyên, giảm phát thải CO2, tuân thủ “Xanh trong sản xuất - Xanh trong xây dựng - Xanh trong môi trường” để kiến tạo nên các bước tăng trưởng hiệu quả, bền vững cho Tổng công ty.

XÃ HỘI

Viglacera cam kết đảm bảo quyền lợi chính đáng và sức khỏe cho người lao động, tạo môi trường làm việc an toàn, công bằng, minh bạch & cơ hội phát triển bản thân cho mỗi người. Đồng thời tuân thủ đúng pháp luật, hài hoà lợi ích các bên liên quan. Tổng công ty cũng tích cực tham gia các hoạt động an sinh xã hội, đóng góp cho cộng đồng thông qua các chương trình hỗ trợ thiết thực, thể hiện trách nhiệm với xã hội.

QUẢN TRỊ

Viglacera thiết lập hệ thống quản trị minh bạch, hiệu quả với cơ cấu tổ chức liên tục được hoàn thiện tối ưu. Công ty tuân thủ đúng các quy định pháp luật, chuẩn mực đạo đức kinh doanh và tăng cường công khai thông tin để đảm bảo sự tin cậy từ các bên liên quan. Viglacera hướng tới phát triển bền vững dựa trên nền tảng quản trị vững chắc, tạo nên lợi ích bền vững cho Tổng công ty.

VIGLACERA CAM KẾT VỀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Tuân thủ pháp luật,
và minh bạch

Phát triển con
người - Nội lực của
doanh nghiệp

Hiện thực hóa
mọi cam kết với
các bên liên quan

Sử dụng
tài nguyên tiết kiệm,
hiệu quả, áp dụng
công nghệ xanh,
sạch, bền vững

Chung tay vì cuộc
sống tốt đẹp hơn
của cộng đồng và
xã hội

CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM



CAM KẾT VỀ
1. Sử dụng
tài nguyên ti
xanh, sạch, b

Tuân thủ ph
và minh bạch

Phát triển c
Hiện thực h
mọi cam kết

Chung tay v
đồng và xã h

CÁC VẤN ĐỀ TRỌNG TÂM

Sản xuất kinh doanh & đầu tư bền vững, hiệu quả

Mọi hoạt động đầu tư và điều hành hoạt động SXKD và đầu tư phát triển trong Viglacera bám sát các mục tiêu tăng trưởng doanh thu, lợi nhuận, mở rộng thị trường, mở rộng quy mô, tối ưu hóa lợi nhuận đi đôi sử dụng tài nguyên và năng lượng hợp lý. Các hoạt động hợp tác và đổi mới đẩy mạnh nghiên cứu phát triển nhằm tạo ra các giải pháp bền vững cho Tổng công ty và xã hội.

Nâng cao năng lực quản trị

- Xây dựng Viglacera trở thành Tập đoàn kinh tế mạnh ở cả hai lĩnh vực vật liệu xây dựng và bất động sản. Chuyển đổi toàn diện quản trị hoạt động theo hướng tinh gọn, chuyên sâu. Phát triển năng lực đổi mới sáng tạo.

- Tích cực chuyển đổi số, số hóa toàn bộ chuỗi giá trị từ sản xuất, quản trị nội bộ đến hoạt động kinh doanh và vận hành bất động sản, hình thành nền tảng dữ liệu tích hợp.

Trách nhiệm xã hội

- Viglacera luôn nỗ lực xứng đáng với bình chọn “Top 100 nơi làm việc tốt nhất Việt Nam”, “Top 500 Nhà tuyển dụng tốt nhất Việt Nam” thông qua việc thiết lập thành công môi trường làm việc văn minh, công bằng, chính sách đãi ngộ phúc lợi toàn diện. Góp phần tạo công ăn việc làm cho các địa phương - những nơi Viglacera đầu tư.

- Mọi sản phẩm của Viglacera không chạy theo lợi nhuận đơn thuần mà hướng tới sự tiến bộ của xã hội về tiêu dùng văn minh, tạo nên những bước đột phá lớn về phát triển bền vững.



Bảo vệ môi trường

Đồng hành cùng Chính phủ và cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam, Viglacera thực hiện trách nhiệm bảo vệ môi trường vì một tương lai bền vững thông qua các chương trình sản xuất xanh hơn, ứng dụng công nghệ xanh trong sản xuất, quản lý tài nguyên và năng lượng tiết kiệm, hiệu quả, giảm thiểu chất thải, phế thải trong quá trình sản xuất; bảo vệ nguồn tài nguyên nước; thúc đẩy chiến lược phát triển KCN xanh và thông minh.

ĐỊNH HƯỚNG

Đầu tư & phát triển nguồn nhân lực

- ♦ Xây dựng bản sắc văn hóa doanh nghiệp Viglacera.
- ♦ Tạo lập môi trường làm việc văn minh, chuyên nghiệp, thân thiện và tôn trọng lẫn nhau.
- ♦ Chính sách nhân sự luôn tạo cơ hội phát triển tới từng vị trí lao động.

Chính sách đãi ngộ người lao động

- ♦ Chế độ bảo hiểm y tế toàn diện; quyền lợi khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho CBNV.
- ♦ Môi trường làm việc an toàn và được bảo đảm bởi công nghệ hiện đại, thay thế lao động thủ công nặng nhọc.
- ♦ Tạo cơ hội phát triển nghề nghiệp bình đẳng cho người lao động.

Trách nhiệm xã hội

- ♦ Viglacera cam kết thực hiện các trách nhiệm xã hội, thúc đẩy sự phát triển của cộng đồng thông qua các hoạt động tài trợ, đóng góp thiết thực.
- ♦ Chú trọng sản xuất xanh, công nghệ xanh, vật liệu xanh để bảo vệ môi trường bền vững, lâu dài.
- ♦ Tạo công ăn việc làm cho người lao động tại các địa phương Viglacera phát triển nhà máy sản xuất và các khu công nghiệp, dự án BĐS của TCT.

Chương 6

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

- » Báo cáo của Ban TGD
- » Báo cáo Kiểm toán độc lập
- » Bảng cân đối kế toán riêng
- » Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng
- » Báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng
- » Bảng cân đối kế toán hợp nhất
- » Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất
- » Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất



BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty Viglacera - CTCP (gọi tắt là “Tổng Công ty”) đệ trình báo cáo này cùng với báo cáo tài chính riêng của Tổng Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

Các thành viên của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát Tổng Công ty trong năm và đến ngày lập báo cáo này gồm:

Hội đồng Quản trị

Ông Nguyễn Văn Tuấn	Chủ tịch
Ông Trần Ngọc Anh	Thành viên
Ông Nguyễn Trọng Hiền	Thành viên độc lập
Ông Lê Bá Thọ	Thành viên
Bà Trần Thị Minh Loan	Thành viên

Ban Tổng Giám đốc

Ông Nguyễn Anh Tuấn	Tổng Giám đốc
Ông Trần Ngọc Anh	Phó Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Anh Tuấn	Phó Tổng Giám đốc (miễn nhiệm từ ngày 01 tháng 8 năm 2024)
Ông Hoàng Kim Bông	Phó Tổng Giám đốc (miễn nhiệm từ ngày 01 tháng 7 năm 2024)
Ông Lương Thanh Tùng	Phó Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Minh Khoa	Phó Tổng Giám đốc
Ông Quách Hữu Thuận	Phó Tổng Giám đốc
Bà Trần Thị Minh Loan	Phó Tổng Giám đốc (bổ nhiệm ngày 05 tháng 7 năm 2024)

Ban Kiểm soát

Ông Trần Mạnh Hữu	Trưởng ban
Bà Nguyễn Thị Cẩm Vân	Thành viên
Bà Nguyễn Thị Thắm	Thành viên

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty có trách nhiệm lập báo cáo tài chính riêng phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Tổng Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Trong việc lập báo cáo tài chính riêng này, Ban Tổng Giám đốc được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong báo cáo tài chính riêng hay không;
- Lập báo cáo tài chính riêng trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Tổng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh;
- Thiết kế và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính riêng hợp lý nhằm hạn chế rủi ro và gian lận.

Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo rằng số kế toán được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh một cách hợp lý tình hình tài chính của Tổng Công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng báo cáo tài chính riêng tuân thủ chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Tổng Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc xác nhận rằng Tổng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính riêng.

Thay mặt và đại diện cho Ban Tổng Giám đốc,

Ngày 14 tháng 02 năm 2025

Tổng Giám đốc



BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Số: 0430/VN1A-HN-BC

**Kính gửi: Các Cổ đông - Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Tổng Công ty Viglacera - CTCP**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính riêng kèm theo của Tổng Công ty Viglacera - CTCP (gọi tắt là “Tổng Công ty”), được lập ngày 14 tháng 02 năm 2025, từ trang 05 đến trang 61, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính riêng.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính riêng của Tổng Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính riêng dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính riêng của Tổng Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính riêng. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của Kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính riêng do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, Kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tổng Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tổng Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính riêng.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Tổng Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

CÔNG TY TNHH DELOITTE VIỆT NAM



Trần Xuân Ánh
Phó Tổng Giám đốc
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
số:0723-2023-001-1
Hà Nội, ngày 14 tháng 02 năm 2025

Nguyễn Thị Ngân
Kiểm toán viên
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
số: 5248-2025-001-1

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Số: 0432 /VN1A-HN-BC

**Kính gửi: Các Cổ đông - Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Tổng Công ty Viglacera - CTCP**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Tổng Công ty Viglacera - CTCP (gọi tắt là “Tổng Công ty”), được lập ngày 14 tháng 02 năm 2025, từ trang 05 đến trang 63, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của Kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, Kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tổng Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tổng Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Tổng Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

CÔNG TY TNHH DELOITTE VIỆT NAM



Trần Xuân Ánh
Phó Tổng Giám đốc
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
số:0723-2023-001-1
Hà Nội, ngày 14 tháng 02 năm 2025

Nguyễn Thị Ngân
Kiểm toán viên
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
số: 5248-2025-001-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG (rút gọn)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

TÀI SẢN	Mã số	Số cuối năm	Số đầu năm
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100	4.953.564.642.139	4.031.629.907.588
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	1.616.691.651.304	629.829.300.389
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120	5.585.000.000	5.000.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130	616.250.616.341	670.439.521.250
VI. Hàng tồn kho	140	2.376.988.512.156	2.386.185.486.325
V. Tài sản ngắn hạn khác	150	338.048.862.338	340.175.599.624
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200	11.792.826.015.616	11.224.402.991.090
I. Các khoản phải thu dài hạn	210	210.241.549.600	212.556.355.846
II. Tài sản cố định	220	1.776.602.831.659	1.695.584.648.480
III. Bất động sản đầu tư	230	1.901.555.076.954	1.929.302.845.643
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240	4.480.750.229.069	3.928.295.860.608
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250	3.305.894.747.155	3.312.672.742.259
VI. Tài sản dài hạn khác	260	117.781.581.179	145.990.538.254
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270	16.746.390.657.755	15.256.032.898.678

NGUỒN VỐN	Mã số	Số cuối năm	Số đầu năm
C. NỢ PHẢI TRẢ	300	8.783.531.920.294	7.825.554.369.793
I. Nợ ngắn hạn	310	4.392.842.934.628	3.521.572.571.798
II. Nợ dài hạn	330	4.390.688.985.666	4.303.981.797.995
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400	7.962.858.737.461	7.430.478.528.885
I. Vốn chủ sở hữu	410	7.928.084.134.533	7.392.668.808.657
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	4.483.500.000.000	4.483.500.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	931.212.247.586	931.212.247.586
3. Quỹ đầu tư phát triển	418	1.320.492.796.072	848.323.442.774
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	1.192.879.090.875	1.129.633.118.297
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430	34.774.602.928	37.809.720.228
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440	16.746.390.657.755	15.256.032.898.678

Tống Thị Thùy
Người lập biểu

Ngô Trọng Toán
Kế toán trưởng



Nguyễn Anh Tuấn
Tổng Giám đốc

Ngày 14 tháng 02 năm 2025

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH RIÊNG

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm nay	Năm trước
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	3.935.427.558.116	5.337.067.530.618
4. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	11	2.051.870.812.658	3.119.428.938.610
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20	1.883.556.745.458	2.217.638.592.008
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	167.778.181.732	330.769.115.472
7. Chi phí tài chính	22	103.693.734.468	18.913.244.922
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23	9.292.013.270	13.288.725.966
8. Chi phí bán hàng	25	155.573.531.457	170.129.914.520
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	378.568.874.726	434.866.021.778
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30	1.413.498.786.539	1.924.498.526.260
11. Thu nhập khác	31	81.314.539.784	34.308.538.825
12. Chi phí khác	32	13.380.912.580	47.672.857.472
13. Lợi nhuận khác	40	67.933.627.204	(13.364.318.647)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	1.481.432.413.743	1.911.134.207.613
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	286.274.396.739	336.694.960.266
16. Thu nhập thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52	2.278.926.129	(3.543.870.950)
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60	1.192.879.090.875	1.577.983.118.297

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ RIÊNG (rút gọn)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm nay	Năm trước
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
1. Lợi nhuận trước thuế	01	1.481.432.413.743	1.911.134.207.613
2. Điều chỉnh cho các khoản:			
Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	899.701.430.728	1.826.384.706.289
Các khoản dự phòng	03	62.426.803.278	69.356.430.810
Lỗi chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	1.632.866.385	(1.987.785.422)
(Lãi) từ hoạt động đầu tư	05	(166.180.217.582)	(325.742.632.432)
Chi phí lãi vay	06	9.292.013.270	13.288.725.966
Các khoản điều chỉnh khác	07	40.000.000.000	100.000.000.000
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	2.328.305.309.822	3.592.433.652.824
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	2.993.895.912.830	2.396.404.832.077
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	(1.706.359.663.848)	(2.482.797.142.898)
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	(300.747.198.509)	(257.215.537.407)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50	986.789.050.473	(343.607.848.228)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	629.829.300.389	971.319.796.063
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	73.300.442	2.117.352.554
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	1.616.691.651.304	629.829.300.389

Tổng Thị Thùy
Người lập biểu

Ngô Trọng Toán
Kế toán trưởng



Nguyễn Anh Tuấn
Tổng Giám đốc

Ngày 14 tháng 02 năm 2025

Tổng Thị Thùy
Người lập biểu

Ngô Trọng Toán
Kế toán trưởng



Nguyễn Anh Tuấn
Tổng Giám đốc

Ngày 14 tháng 02 năm 2025

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (rút gọn)

Tại ngày ngày 31 tháng 12 năm 2024

TÀI SẢN	Mã số	Số đầu năm	Số cuối năm
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100	9.464.267.034.186	9.104.809.897.619
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	2.860.122.610.379	1.841.653.234.658
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120	433.382.669.069	626.586.849.988
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130	1.080.575.112.080	1.117.328.239.029
IV. Hàng tồn kho	140	4.375.950.687.848	4.739.829.320.287
V. Tài sản ngắn hạn khác	150	714.235.954.810	779.412.253.657
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200	15.363.151.893.952	14.995.380.193.666
I. Các khoản phải thu dài hạn	210	278.782.895.058	255.066.099.860
II. Tài sản cố định	220	6.020.629.770.983	5.385.365.380.110
III. Bất động sản đầu tư	230	1.914.237.254.178	1.942.422.317.951
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240	6.093.932.875.606	6.229.377.004.740
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250	365.094.718.370	438.307.587.498
VI. Tài sản dài hạn khác	260	690.474.379.757	744.841.803.507
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270	24.827.418.928.138	24.100.190.091.285

NGUỒN VỐN	Mã số	Số đầu năm	Số cuối năm
C. NỢ PHẢI TRẢ	300	14.874.419.272.735	14.575.872.174.590
I. Nợ ngắn hạn	310	8.746.167.408.966	8.337.206.229.771
II. Nợ dài hạn	330	6.128.251.863.769	6.238.665.944.819
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400	9.952.999.655.403	9.524.317.916.695
I. Vốn chủ sở hữu	410	9.918.225.052.475	9.486.508.196.467
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	4.483.500.000.000	4.483.500.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	929.867.056.019	929.867.056.019
3. Vốn khác của chủ sở hữu	414	17.162.355.346	17.162.355.346
4. Cổ phiếu quỹ	415	(1.713.600)	(1.713.600)
5. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416	(211.681.407.015)	(211.681.407.015)
6. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417	27.034.728.326	6.457.877.936
7. Quỹ đầu tư phát triển	418	1.595.971.326.553	1.121.249.807.094
8. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420	6.257.939.977	6.257.939.977
9. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	1.426.065.505.266	1.462.623.130.973
10. Lợi ích của cổ đông không kiểm soát	429	1.644.049.261.603	1.671.073.149.737
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430	34.774.602.928	37.809.720.228
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440	24.827.418.928.138	24.100.190.091.285

Tống Thị Thùy
Người lập biểu

Ngô Trọng Toán
Kế toán trưởng



Nguyễn Anh Tuấn
Tổng Giám đốc

Ngày 14 tháng 02 năm 2025

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm nay	Năm trước
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	11.906.355.941.527	13.193.818.428.046
4. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	11	8.389.049.269.758	9.674.692.360.146
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20	3.517.306.671.769	3.519.126.067.900
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	75.803.932.341	60.529.622.370
7. Chi phí tài chính	22	310.363.905.667	380.885.840.494
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23	268.896.807.699	348.457.380.117
8. Phần lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24	(74.769.120.822)	(36.392.135.098)
9. Chi phí bán hàng	25	861.838.342.910	812.377.184.581
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	744.493.344.308	756.017.100.394
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30	1.601.645.890.403	1.593.983.429.703
12. Thu nhập khác	31	123.961.456.138	72.067.424.203
13. Chi phí khác	32	95.281.696.431	64.112.316.489
14. Lợi nhuận/(lỗ) khác	40	28.679.759.707	7.955.107.714
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	1.630.325.650.110	1.601.938.537.417
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	411.948.856.891	425.202.407.709
17. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52	30.758.200.639	14.496.988.030
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60	1.187.618.592.580	1.162.239.141.678
Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	61	1.104.734.866.668	1.218.120.252.933
Lợi nhuận/(lỗ) sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62	82.883.725.912	(55.881.111.255)
19. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	2.464	2.489

Tổng Thị Thùy
Người lập biểu

Ngô Trọng Toán
Kế toán trưởng



Nguyễn Anh Tuấn
Tổng Giám đốc

Ngày 14 tháng 02 năm 2025

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm nay	Năm trước
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
1. Lợi nhuận trước thuế	01	1.630.325.650.110	1.601.938.537.417
2. Điều chỉnh cho các khoản:			
Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	1.950.910.301.692	3.055.915.719.293
Các khoản dự phòng	03	(69.242.290.687)	68.804.526.540
Lỗ/(lãi) chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	5.527.098.754	(3.418.860.277)
Lỗ/(lãi) từ hoạt động đầu tư	05	20.742.681.106	(12.256.413.073)
Chi phí lãi vay	06	268.896.807.699	348.457.380.117
Các khoản điều chỉnh khác	07	40.000.000.000	100.000.000.000
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	3.847.160.248.674	5.159.440.890.017
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	4.295.661.870.890	2.703.674.972.523
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	(2.289.166.238.060)	(3.765.684.615.038)
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	(991.867.923.631)	881.622.727.281
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50	1.014.627.709.199	(180.386.915.234)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	1.841.653.234.658	2.018.744.609.826
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	3.841.666.522	3.298.790.066
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	2.860.122.610.379	1.841.656.484.658

Tổng Thị Thùy
Người lập biểu

Ngô Trọng Toán
Kế toán trưởng



Nguyễn Anh Tuấn
Tổng Giám đốc

Ngày 14 tháng 02 năm 2025



TỔNG CÔNG TY VIGLACERA - CTCP

 Tầng 16 và 17, Tòa nhà Viglacera
Số 1 Đại lộ Thăng Long, Mỹ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội

 (84-24) 3553 6660

 (84-24) 3553 6671

 viglacera.com.vn

 info@viglacera.com.vn